ĐỀ 1 BÁM SÁT ĐỀ MINH HỌA

ĐỀ ÔN THI TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2023

MÔN: LỊCH SỬ Thời gian: 50 phút

Họ và tên thí sinh:Số báo danhSố báo danh

Câu 1. Trong lĩnh vực khoa học- kĩ thuật, Nhật Bản chú trọng nhất vào việc nào sau đây?

A. mua bằng sáng chế về khoa học- kĩ thuật để ứng dụng vào sản xuất.

B. đầu tư nghiên cứu để tạo ra các phát minh về khoa học- công nghệ.

C. ưu tiên thu hút các nhà khoa học hàng đầu thế giới về Nhật Bản.

D. nhà nước tạo ra các trung tâm sáng tạo về khoa học- công nghệ.

Câu 2. Trong vòng 20 năm sau chiến tranh thế giới thứ hai, Mỹ trở thành

A. nền nông nghiệp đứng thứ hai trên thế giới.

B. một trong ba trung tâm kinh tế tài chính của thế giới.

C. nền công nghiệp đứng thứ hai trên thế giới.

D. trung tâm kinh tế tài chính duy nhất trên thế giới.

Câu 3. Tổ chức ASEAN đặt trọng tâm hợp tác trong lĩnh vực nào?

A. kinh tế.

B. chính trị.

C. Bảo vê an ninh. D. Quân sư.

Câu 4. Công lao to lớn của quá trình hoạt động của Nguyễn Ái Quốc từ năm 1919 đến năm 1925 là gì?

- A. Thành lập ba tổ chức Cộng sản ở Việt Nam.
- **B.** Thực hiện chủ trương "vô sản hóa" để truyền bá chủ nghĩa Mác Lê-nin vào giai cấp công nhân.
- C. Chuẩn bị về tư tưởng chính trị và tổ chức cho sự thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.
- **D.** Truyền bá chủ nghĩa Mác Lênin vào Việt Nam.

Câu 5. Biến đổi nào ở khu vực Đông Bắc Á sau chiến tranh thế giới thứ hai đã góp phần làm thay đổi bản đồ chính trị thế giới?

- A. Hàn Quốc và Đài Loan trở thành con rồng kinh tế châu Á.
- B. Nhật Bản đạt được sự phát triển thần kỳ, trở thành nền kinh tế thứ hai trên thế giới.
- C. Hàn Quốc trở thành con rồng kinh tế nổi bất ở khu vực Đông Bắc Á.
- **D.** Nước CHND Trung Hoa ra đời, đi theo con đường XHCN.

Câu 6. Đâu không phải là biểu hiện của xu thế toàn cầu hoá?

- A. Sư phát triển và tác đông to lớn của thành tưu khoa học công nghê.
- B. Sự ra đời của các tổ chức liên kết kinh tế, thương mại, tài chính quốc tế và khu vực.
- C. Sự phát triển nhanh chóng của quan hệ thương mại quốc tế.
- D. Sự sáp nhập và hợp nhất các công ty thành những tập đoàn lớn.

Câu 7. Trong Cách mạng tháng Tám năm 1945, bốn tỉnh giành chính quyền sớm nhất trong cả nước là **A.** Bắc Giang, Bắc Ninh, Quảng Nam, Quảng Ninh.

- B. Hà Tĩnh, Hà Nam, Quảng Nam, Quảng Bình.
- C. Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị.
- D. Bắc Giang, Hải Dương, Hà Tĩnh, Quảng Nam.

Câu 8. Nhiệm vụ hàng đầu của cách mạng Việt Nam từ sau Cách mạng tháng Tám 1945 đến năm 1975 là **A.** thống nhất đất nước về mặt nhà nước. **B.** kháng chiến, xây dựng chế độ mới.

C. tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa. D. chiến tranh giải phóng dân tộc.

Câu 9. "Quốc sách" của Mỹ trong chiến lược "Chiến tranh đặc biệt" áp dụng ở miền Nam Việt Nam từ 1961-1965 là

A. lấy chiến tranh nuôi chiến tranh.

B. trực thăng vận và thiết xa vận.

C. Âp chiến lược.

D. dùng người Việt đánh người Việt.

Câu 10. Thắng lợi đã chứng minh sự đúng đắn của đường lối kháng chiến của Đảng, là mốc khởi đầu sự thay đổi trong so sánh lực lượng có lợi cho cuộc kháng chiến của ta. Đó là ý nghĩa của chiến dịch nào?

A. Chiến dịch Việt Bắc 1947.

B. Chiến dịch Điên Biên Phủ 1954.

C. Chiến dịch Tây Bắc 1952.

D. Chiến dịch Biên Giới 1950.

Câu 11. Trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai thực	dân Pháp đầu tư vốn nhiều nhất vào các ngành nào?							
A. Nông nghiệp và khai thác mỏ.	B. Nông nghiệp và thương nghiệp.							
C. Công nghiệp chế biến.	D. Giao thông vận tải.							
Câu 12. Thành tựu kinh tế của Liên Xô giai đoạn 1950 -	- 1973 là							
A. Liên Xô trở thành chủ nợ của thế giới. B. Liên Xô là siêu cường kinh tế sau Mĩ.								
C. công nghiệp Liên Xô đứng đầu thế giới. D. nông	• •							
Câu 13. Sau khi giành được độc lập, Ấn Độ đạt được tha								
A. tiến hành cách mạng xanh trong nông nghiệp. B.								
C. áp dụng cách mạng chất xám trong sản xuất. D.	_							
Câu 14. Đặc điểm của phong trào công nhân Việt Nam g								
A. chủ yếu đòi quyền lợi về chính trị, mang tính tự phát.								
C. chủ yếu đòi quyền lợi về chính trị, mang tính tự giác.	= ·							
Câu 15. Đại hội lần thứ III của Đảng vào 9/1960 xác địn								
A. tiến hành kháng chiến kiến quốc.	B. tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa.							
C. tiến hành chống chiến tranh phá hoại.	D. tiến hành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.							
Câu 16. Sự kiện nào được xem là khởi đầu của Chiến tra								
A. Thông điệp của Tổng thống Truman đọc trước quốc h								
B. Liên Xô và các nước Đông Âu thành lập hội đồng tươ								
C. Mỹ và các nước Tây Âu thành lập liên minh quân sự	Băc Đại Tây Dương (NATO).							
D. Sự ra đời của kế hoạch Mac- san (6/1947).								
Câu 17. Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp,	thẳng lợi trong chiến dịch nào đã tạo điều kiện cho đầu							
tranh ngoại giao của ta giành thắng lợi?	6 1 DA WA 1052 1054							
A. Chiến dịch Việt Bắc 1947. B. Cuộc tiến công chi								
C. Chiến dịch Điện Biên Phủ 1954. D. Chiến dịch Biên Cân 18. Phana thì anh a chiến dịch Biên Cân 18. Phana thì anh a chiến dịch Biên Cân 18. Phana thì anh a chiến thiên thiên chiến dịch Biên Cân 18. Phana thì anh a chiến thiên								
Câu 18. Phong trào nào có ý nghĩa chuyển cách mạng m	ien Nam tu the gir gin sang the tien cong trong khang							
chiến chống Mỹ ở miền Nam? A. Phong trào biểu tình chống chính quyền Ngô Đình Di	â							
B. Phong trào "Đồng Khởi" ở miền Nam.	ęm.							
C. Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân 1968.								
D. Phong trào biểu tình của học sinh, sinh viên miền Nar	m							
Câu 19. "Thời cơ ngàn năm có một" trong Cách mạng th								
Nhật đầu hàng Đồng minh đến lúc Pháp nổ súng xâm lưc								
B. Sau khi quân Nhật đầu hàng Đồng minh đến trước kh								
C. Từ khi Chiến tranh thế giới hai kết thúc ở châu Âu (5/								
D. Từ khi Mĩ ném bom nguyên tử xuống Hiroshima và N								
Câu 20. Tổ chức liên kết khu vực lớn nhất thế giới hiện:								
A. SEV. B. EU.	C. ASEAN. D. EEC.							
Câu 21. Chiến dịch mở đầu cho cuộc Tổng tiến công và								
A. chiến dịch Phước Long.	B. chiến dịch Huế- Đà Nẵng.							
C. chiến dịch Tây Nguyên.	D. chiến dịch Sài Gòn- Gia Định.							
	•							
Câu 22. Hiệp định Sơ bộ (6-3-1946) công nhận nước Vi	ệt Nam Dân chủ Cộng hòa là một quốc gia							
A. tự trị. B. tự chủ.	C. tự do. D. độc lập.							
Câu 23. Lực lượng nào đóng vai trò chủ yếu trong chiến	lược "Chiến tranh cục bộ" mà Mỹ áp dụng ở miền							
Nam từ 1965- 1968?								
A. Quân viễn chinh Mỹ.	B. Quân Đồng minh của Mỹ.							
C. Quân đội Sài Gòn.	D. Cố vấn Mỹ.							
Câu 24. Ý nghĩa của sự thành lập ba tổ chức cộng sản nă	ím 1929?							
A. Chấm dứt thời kì khủng hoảng về đường lối của cách	mạng Việt Nam.							

- **B.** Là bước chuẩn bị trực tiếp cho sự thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.
- C. Là sự kết hợp chủ nghĩa Mác Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước Việt Nam.
- **D.** Mở ra một bước ngoặt lịch sử vô cùng to lớn cho cách mạng Việt Nam.
- **Câu 25.** Đoạn trích "Bất kì đàn ông, đàn bà, bất kì người già, người trẻ, không chia tôn giáo, đảng phái, dân tôc. Hễ là người Việt Nam thì phải đứng lên đánh thực dân Pháp để cứu Tổ Quốc" thể hiện nội dung nào của đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp của Đảng ta?
 - A. Toàn diện kháng chiến.

B. Toàn dân kháng chiến.

C. Trường kì kháng chiến.

D. Tự lực cánh sinh.

Câu 26. Cuộc khởi nghĩa nào được coi là tiêu biểu nhất trong phong trào Cần Vương cuối thế kỉ XIX?

A. Khởi nghĩa Ba Đình.

B. Khởi nghĩa Hương Khê.

C. Khởi nghĩa Bãi Sậy.

D. Khởi nghĩa Yên Thế.

Câu 27. Sự kiện nào đánh dấu Việt Nam chính thức trở thành thuộc địa của Pháp trong thế kỉ XIX? **A.** Hiệp ước Giáp Tuất vào năm 1874.

- **B.** Hiệp ước Pa- tơ- nốt vào năm 1884.
- C. Hiệp ước Nhâm Tuất vào năm 1862.
- **D.** Pháp đánh vào cửa biển Thuận An năm 1883.

Câu 28. Vì sao Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ 8 (5/1941) có tầm quan trọng đặc biệt đối với Cách mạng tháng Tám 1945?

- A. Giải quyết được vấn đề ruộng đất cho nông dân.
- B. Chủ trương giương cao ngọn cờ giải phóng dân tộc.
- C. Hoàn chỉnh chủ trương chiến lược được đề ra từ Hội nghị Trung ương tháng 11/1939.
- **D.** Củng cố được khối đoàn kết toàn dân.
- **Câu 29.** Sách lược đối ngoại của Đảng ta trong thời gian từ tháng 9 1945 đến tháng 2-1946 là gì? **A.** Hòa Trung Hoa Dân quốc đánh Pháp.
- B. Hòa hoãn với Pháp và Trung Hoa Dân quốc.
- C. Hòa Pháp đuổi Trung Hoa Dân quốc.
- D. Hòa Trung Hoa Dân quốc đuổi Nhật.
- **Câu 30.** Âm mưu của chiến lược "Việt Nam hóa chiến tranh" mà Mỹ áp dụng ở miền Nam là **A.** mở rộng chiến tranh ra toàn cõi Đông Dương.
- B. tiếp tục âm mưu "dùng người Việt đánh người Việt".
- C. hòa hoãn với Trung Quốc nhằm cô lập cách mạng nước ta.
- **D.** tận dụng ưu thế về binh lực và hỏa lực của quân đội Mỹ.
- **Câu 31.** Nhận định nào sau đây là **sai** khi chỉ ra nguyên nhân Tây Âu khôi phục kinh tế nhanh chóng sau chiến tranh thế giới thứ hai?
- A. Nhờ vào hệ thống thuộc địa rộng lớn.
- B. Chính sách của nhà nước hợp lí.
- C. Khoa học kỹ thuật rất phát triển.
- **D.** Nhờ sự viện trợ của Mỹ.
- **Câu 32.** Căn cứ vào đâu để khẳng định Cương lĩnh chính trị (2 1930) đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam là đúng đắn và sáng tạo hơn so với Luận cương chính trị (10 1930).
- A. khẳng định cách mạng Việt Nam là bộ phận quan trọng của cách mạng thế giới.
- B. kêu gọi các dân tộc trên thế giới đòan kết chống kẻ thù chung là chủ nghĩa đế quốc.
- C. xác định nhiệm vụ, xây dựng lực lượng cách mạng
- **D.** đã thể hiện rõ tính độc lập dân tộc và giai cấp của dân tộc Việt Nam.
- **Câu 33.** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng nghệ thuật chỉ đạo khởi nghĩa vũ trang trong cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam?
- **A.** Kết hợp ba thứ quân trong lực lượng vũ trang.
- B. Kết hợp khởi nghĩa và tiến công quân sự ở khắp nơi.
- C. Kết hợp khởi nghĩa từng phần với chiến tranh cách mang.

- **D.** Kết hợp lực lượng chính trị và lực lượng vũ trang.
- Câu 34. Chiến tranh lạnh từ (1947- 1989) có điểm khác biệt nào so với các cuộc Chiến tranh thế giới trước đó?
- A. Không hề tồn tại xung đột vũ trang giữa các phe đối lập với nhau.
- **B.** Chạy đua vũ trang giữa các phe đối lập rất gay gắt.
- C. Quy mô chiến tranh lan rộng khắp toàn thế giới.
- **D.** Không có xung đột quân sự trực tiếp giữa hai siêu cường.
- **Câu 35.** So với hiệp định sơ bộ (3/1946) và Hiệp định Giơ- ne- vơ (7/1954) thì nội dung nào của Hiệp định Paris (1/1973) là có ý nghĩa giá trị nhất?
- A. điều khoản về ngừng bắn để tạo ra môi trường hòa bình cho đất nước.
- B. điều khoản về sự rút quân của các thế lực ngoại xâm.
- C. điều khoản về một chính quyền độc lập, không phụ thuộc.
- **D.** điều khoản tôn trọng độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ.
- **Câu 36.** Cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước (1954-1975) và Cách mạng tháng Tám năm 1945 Việt Nam có điểm giống nhau nào sau đây?
- A. Từ khởi nghĩa phát triển thành chiến tranh cách mạng.
- **B.** Từ chiến tranh du kích tiến lên chiến tranh chính quy.
- C. Sử dụng bạo lực cách mạng của quần chúng nhân dân.
- **D.** Có lực lượng vũ trang cách mạng gồm ba thứ quân.
- **Câu 37.** Nhận xét nào sau đây đúng khi nói về phong trào cách mạng 1930 1931 của nhân dân Việt Nam? **A.** Mang tính thống nhất cao, nhưng chưa rộng khắp.
- B. Diễn ra vô cùng quyết liệt, nhất là ở các thành thị.
- C. Vô cùng quyết liệt, nhưng chỉ diễn ra ở nông thôn.
- **D.** Có hình thức đấu tranh phong phú và quyết liệt.
- **Câu 38.** Nhận định nào sau đây là **sai** khi nói về ta chọn Điện Bên Phủ làm điểm quyết chiến chiến lược với thực dân Pháp?
- A. Quân ta có đủ điều kiện đánh thắng địch ở Điện Biên Phủ.
- B. Điện Biên Phủ có tầm quan trọng đối với miền Bắc Đông Dương.
- C. Ta cho rằng Điện Biên Phủ nằm trong kế hoạch dự định trước của Na-va.
- **D.** Pháp cho rằng ta không đủ sức đương đầu với chúng ở Điện Biên Phủ.
- **Câu 39.** So với thời kì 1930- 1931, nhiệm vụ trước mắt của cách mạng thời kì 1936- 1939 có điểm khác là **A.** chống đế quốc, chống phong kiến.
- B. chống đế quốc và bọn tay sai phản động.
- C. chống chế độ phản động ở thuộc địa và tay sai.
- **D.** chống chế đô phản đông ở thuộc địa, chống phát xít, chống chiến tranh.
- **Câu 40.** Sự khác biệt giữa phong trào đấu tranh của nông dân Nghệ Tĩnh với phong trào đấu tranh cả nước trong năm 1930 là gì?
- A. Nông dân đấu tranh chưa có khẩu hiệu cu thể.
- **B.** Những cuộc biểu tình của nông dân chỉ đặt ra mục tiêu cải thiện đời sống.
- C. Nông dân đấu tranh bằng lực lương chính tri.
- **D.** Những cuộc đấu tranh của nông dân có vũ trang tự vệ.

	HE	T -	
Ð	ÁΡ	ÁN	

1	A	6	A	11	A	16	A	21	C	26	В	31	A	36	C
2	D	7	D	12	В	17	C	22	C	27	В	32	C	37	D
3	A	8	В	13	A	18	В	23	A	28	C	33	D	38	C
4	C	9	C	14	В	19	В	24	В	29	A	34	D	39	D
5	D	10	A	15	D	20	В	25	В	30	В	35	D	40	D

ĐÈ 2 BÁM SÁT ĐỀ MINH HỌA

C. "Chiến tranh cục bộ".D. "Chiến tranh đơn phương".

ĐỀ ÔN THI TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2023 MÔN: LỊCH SỬ Thời gian: 50 phút

Câu 1. Theo quyêt định của hội nghị Ianta (tháng 2 - 1	945), nước nào sau đây cân trở thành quốc gia thông
nhất và dân chủ	
A. Nhật bản. B. Trung Quốc.	C. Ân Độ. D. Phần Lan.
Câu 2. Lực lượng vũ trang được thành lập ở Việt Nan	n trong giai đoạn 1939-1945 là
A. Đảng Cộng sản Việt Nam.	B. Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên.
C. Việt Nam Quốc dân Đảng.	D. Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân.
Câu 3. Bộ Chính trị Trung ương Đảng Lao động Việt I	Nam quyết định chọn địa bàn nào là hướng tiến công
chủ yếu trong năm 1975?	
A. Tây Nguyên. B. Đông Nam Bộ.	C. Tây Nam Bộ. D. Đà Nẵng.
Câu 4. "Pháo đài bất khả xâm phạm" là niềm tự hào củ	
A. trung tâm lòng chảo Mường Thanh.	1
B. cụm cứ điểm Luông Phabăng và Xênô.	
C. cụm cứ điểm đồi A1, Him Lam và Độc Lập.	
D. tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ.	
Câu 5. Những năm đầu sau Chiến tranh thế giới thứ ha	i nền tảng trong chính sách đối ngoại của Nhật Bản
là	a, non tang trong ommi baon dor ngoại caa i viiệt Ban
A. đa phương hóa quan hệ đối ngoại.	B. liên minh chặt chẽ với Liên Xô.
C. tìm cách trở lại các thuộc địa cũ.	D. liên minh chặt chẽ với Mĩ.
Câu 6. Theo hiệp định Sơ bộ (6-3-1946), quân đội nướ	
Hoa dân quốc làm nhiệm vụ giải giáp quân Nhật?	e nao duțe la inicii bae vict Ivani thay quan Trung
A. Mĩ. B. Pháp.	C. Anh. D. Liên Xô.
Câu 7. Đại hội đại biểu toàn quốc lần II (2-1951) đã qu	
A. Đảng Cộng sản Đông Dương.	B. Đảng Cộng sản Việt Nam.
C. Đảng Lao động Việt Nam.	D. Đảng Lao động Đông Dương.
Câu 8. Nội dung nào sau đây là biểu hiện sự phát triển	
A. Chủ yếu tập trung vào lĩnh vực sản xuất ứng dụn	
B. Phóng 4 con tàu "Thần Châu" bay vào không gia	
C. Chiếm 1/3 số lượng bản quyền phát minh sáng ch	
D. Trở thành cường quốc sản xuất phần mềm duy nh	
Câu 9. Sau chiến tranh lạnh, hầu như các quốc gia đều	
A. chạy đua vũ trang.	B. phát triển kinh tế.
C. công nghiệp quốc phòng.	D. chế tạo bom nguyên tử.
Câu 10. Trong những năm (1965 – 1968), đế quốc Mĩ	thực niện chiến lược chiến tranh nào dười day ở miền
Nam Việt Nam?	D 0116 . 1 4v 110.
A. Chiến tranh cục bộ.	B. Chiến tranh đặc biệt.
C. Việt Nam hóa chiến tranh.	D. Đông Dương hóa chiến tranh.
Câu 11. Sau chiến tranh thế giới thứ hai, nhân dân Cu	
A. chế độ độc tài thân Mĩ.	B. tư sản mại bản.
C, chế độ thực dân cũ.	D. liên minh tư sản, địa chủ.
Câu 12. Người sáng lập Hội Việt Nam Cách mạng tha	
A. Trần Phú.	B. Nguyễn Ái Quốc.
C. Võ Nguyên Giáp.	D. Nguyễn Văn Cừ.
Câu 13. Cuộc khai thác thuộc địa lần hai của thực dân	Pháp được tiên hành khi Chiên tranh thê giới thứ nhất
(1914 – 1918)	,
A. ở giai đoạn đầu.	B. bước vào giai đoạn quyết liệt.
C. bước vào giai đoạn sắp kết thúc.	D. đã kết thúc.
Câu 14. Có sự phối hợp yề hoả lực, không quân, hậu c	ân Mĩ là chiến lược chiến tranh nào sau đây?
A. "Việt Nam hoá chiến tranh" và "Đông Dương ho	á chiên tranh".
B. " Chiến tranh đặc biệt".	

- Câu 15. Quốc gia đầu tiên ở Đông Bắc Á chinh phục vũ trụ thành công, đó là
- A. Hàn Quốc.

 B. Nhật Bản.

 C. Trung Quốc.

 D. Ấn Độ.
- Câu 16. Duy trì hòa bình và an ninh thế giới là mục tiêu trọng yếu của tổ chức nào sau đây?
 - A. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN).
 - B. Liên hợp quốc (UN).
 - C. Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO).
 - D. Liên minh châu Âu (EU).
- Câu 17. Năm 1906, Phan Châu Trinh và nhóm sĩ phu tiến bộ ở Quảng Nam đã
 - A. thành lập Hội Duy tân.

B. mở cuộc vận động Duy tân ở Trung Kì.

C. thành lập Việt Nam Quang phục hội.

D. tổ chức phong trào Đông du.

Câu 18. Lực lượng tham gia đông đảo nhất trong cuộc khởi nghĩa Yên Thế là

A. công nhân.

B. dân tộc thiểu số.

C. sĩ phu, văn thân.

D. nông dân.

- Câu 19. Sự kiện nào đánh dấu bước ngoặt trong phong trào cách mạng 1930 1931 ở Việt Nam?
 - A. Cuộc biểu tình của nông dân huyện Hưng Nguyên.
 - B. Các cuộc đấu tranh nhân ngày quốc tế lao động 1 5.
 - C. Phong trào đấu tranh ở hai tỉnh Nghệ An và Hà Tĩnh.
 - D. Sự ra đời một số Xô viết ở các xã của huyện Hưng Nguyên.
- Câu 20. Nhân dân miền Nam Việt Nam sử dụng bạo lực cách mạng trong phong trào Đồng khởi (1959 1960) vì
 - A. cách mạng miền Nam đã chuyển hẳn sang thế tiến công.
 - B. mọi xung đột chỉ có thể được giải quyết bằng vũ lực.
 - C. không thể tiếp tục đấu tranh bằng con đường hòa bình.
 - D. lực lượng vũ trang cách mạng miền Nam đã phát triển.
- Câu 21. Trong đường lối đổi mới đề ra từ năm 1986, Đảng Cộng sản Việt Nam chủ trương xây dựng nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần có sự quản lý của Nhà nước nhằm
 - A. phát huy quyền làm chủ kinh tế của nhân dân.
 - B. giải quyết tình trạng khủng hoảng kéo dài về chính trị.
 - C. xóa bỏ hoàn toàn thành phần kinh tế quốc dân.
 - D. phát triển kinh tế theo định hướng tư bản chủ nghĩa.
- Câu 22. Nội dung nào sau đây **không** phải là tác động của xu thế toàn cầu hóa những năm 80 của thế kỉ XX?
 - A. Trầm trọng thêm sự bất công xã hội.
 - B. Chuyển biến cơ cấu kinh tế.
 - C. Nguy cơ đánh mất bản sắc dân tộc.
 - D. Sự ra đời của hai hệ thống xã hội đối lập nhau.
- Câu 23. Chiến dịch Việt Bắc thu đông năm 1947 của quân dân Việt Nam thắng lợi đã
 - A. làm thất bại kế hoạch Rove.

B. bảo toàn căn cứ địa Việt Bắc.

C. mở rộng căn cứ địa Việt Bắc.

- D. làm thất bai kế hoach Nava.
- Câu 24. Trong các nhân tố tác động đến sự hình thành trật tự thế giới mới sau năm 1991, nhân tố nào đóng vai trò quan trọng nhất?
 - A. Cuộc chạy đua sức mạnh tổng hợp, trong đó có sức mạnh kinh tế là trụ cột.
 - B. Sự vươn lên của các nước Á, Phi, Mĩ la tinh sau khi giành độc lập.
 - C. Sự phát triển hoặc diệt vong của các tổ chức khủng bố cực đoan.
 - D. Sự phát triển của Liên hợp quốc và các tổ chức liên kết kinh tế, chính trị trên hành tinh.
- **Câu 25.** Chiến thắng Bình Giã (1964) của quân dân miền Nam trong chiến đấu chống chiến lược "Chiến tranh đặc biệt" (1961 1965) ở miền Nam Việt Nam có ý nghĩa như thế nào?
 - A. Làm phá sản hoàn toàn chiến lược "Chiến tranh đặc biệt".
 - B. Bước đầu làm phá sản chiến lược "Chiến tranh đặc biệt".
 - C. Chiến lược "Chiến tranh đặc biệt" cơ bản bị phá sản.
 - D. Mở đầu cho phong trào đánh Mĩ ở miền Nam.
- Câu 26. Chủ trương "vô sản hóa" của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên đã góp phần
 - A. thúc đẩy sự phân hóa của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.
 - B. lôi kéo tay sai và binh lính trong quân đội Pháp đi theo cách mạng.
 - C. thúc đẩy sự phân hóa của các tổ chức Tâm tâm xã.

- D. thúc đẩy sự phân hóa của tổ chức Việt Nam quốc dân Đảng.
- Câu 27. Nhận xét nào sau đây là đúng về ý nghĩa của cao trào kháng Nhật cứu nước (từ tháng 3 đến giữa tháng 8 năm 1945) ở Việt Nam?
 - A. Mở đầu thời kì vận động giải phóng dân tộc.
 - B. Bước đầu xây dựng được lực lượng cách mạng.
 - C. Củng cố chính quyền cách mạng trong cả nước.
 - D. Làm cho trận địa cách mạng được mở rộng.
- Câu 28. Sự kiện lịch sử thế giới nào sau đây có tác động đến cách mạng Việt Nam thời kì 1919 1930?
 - A. Quốc tế Cộng sản được thành lập.
 - B. Mặt trận Nhân dân lên cầm quyền ở Pháp.
 - C. Phát xít Nhật đầu hàng Đồng minh không điều kiện.
 - D. Nhật đảo chính Pháp độc chiếm Đông Dương.
- Câu 29. Phong trào dân chủ 1936 1939 ở Việt Nam không có đặc điểm nào sau đây?
 - A. Hình thức đấu tranh phong phú.

B. Lực lượng tham gia đông đảo.

C. Mục tiêu đấu tranh triệt để.

D. Đấu tranh công khai, hợp pháp.

Câu 30. Cuộc chiến tranh lạnh do Mĩ tiến hành đã đem lại cho các nước Tây Âu cơ hội

A. trở thành đồng minh của Mĩ.

B. phục hồi nền kinh tế.

C. quay lại thuộc địa cũ.

D. gia nhập khối NATO.

Câu 31. Sự kiện nào sau đây đánh dấu khuynh hướng dân chủ tư sản đã kết thúc vại trò với lịch sử dân tộc?

A. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời.

B. Khởi nghĩa Yên Bái thất bại.

C. Chính quyền Xô viết được thành lập.

D. Trùm mộ phu Badanh bị ám sát.

Câu 32. So với phong trào cách mạng 1930 - 1931, phong trào dân chủ 1936 - 1939 ở Việt nam có điểm mới nào sau đây?

- A. Kết hợp nhiều hình thức đấu tranh: công khai, bí mật, hợp pháp, bất hợp pháp.
- B. Là cuộc diễn tập của Đảng và quần chúng cho tổng khởi nghĩa tháng tám năm 1945.
- C. Chủ trương sử dụng bạo lực cách mạng của quần chúng để giành chính quyền.
- D. Đoàn kết được công nhân và nông dân trong đấu tranh cách mạng.

Câu 33. Vì sao từ ngày 12-3-1945, Đảng Cộng sản Đông Dương đề ra khẩu hiệu "Đánh đuổi phát xít Nhật"?

- A. Thực hiện các quyết định của Hội nghị Ianta.
- B. Mâu thuẫn Pháp Nhật ngày càng sâu sắc.
- C. Đối tượng cách mạng thay đổi.
- D. Thời cơ tổng khởi nghĩa đã đến.
- Câu 34. "Bắc đàm, Nam đánh" là chủ trương của Đảng và Chính phủ giai đoạn nào?
 - A. Chống ngoại xâm từ sau ngày 2-9-1945 đến trước ngày 6-3-1946.
 - B. Chống thực dân Pháp những năm 1953 1954.
 - C. Chống đế quốc Mĩ từ năm 1968 đến năm 1973.
 - **D.** Chống thực dân Pháp từ ngày 19-12-1946 đến 7-5-1954.

Câu 35. Một trong những điểm khác nhau giữa chiến dịch Việt Bắc thu - đông năm 1947 với chiến dịch Biên giới thu - đông năm 1950 của quân dân Việt Nam là về

A. địa hình.

B. đối tượng.

C. mục tiêu.

D. lãnh đao.

Câu 36. Kết quả của phong trào cách mạng 1930 - 1931 và phong trào "Đồng khởi" (1959 - 1960) có điểm giống nhau cơ bản là

- A. thành lập được mặt trận dân tộc thống nhất.
- **B.** giáng đòn nặng nề vào chính sách thực dân mới.
- C. thành lập toà án nhân dân, xây dựng văn hóa mới.
- D. thành lập được chính quyền nhân dân ở một số nơi.

Câu 37. Điểm khác biệt của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945 – 1954) so với cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược cuối thế kỉ XIX của quân dân ta là

- A. Đảng, Chính phủ đã phát đông cuộc chiến tranh nhân dân.
- B. ta phải đối diện với kẻ thù mới là thực dân Pháp.
- C. nhân dân ta phát huy cao độ tinh thần yêu nước chống giặc ngoại xâm.
- D. nhân dân ta phát huy cao độ tinh thần đoàn kết chống giặc ngoại xâm.

Câu 38. Trong giai đoạn 1939 - 1945, chủ trương khắc phục hạn chế của Luận cương chính trị (10 - 1930) được thể hiện qua việc

- A. thành lập chính phủ công nông binh.
- B. tập hợp lực lượng toàn dân tộc.

C. xác định động lực cách mạng.

- D. sử dụng bạo lực cách mạng.
- **Câu 39.** Cách mạng tháng Tám năm 1945 và công cuộc đấu tranh chống ngoại xâm, nội phản những năm 1945 1946 để lại cho lịch sử dân tộc Việt Nam bài học nào dưới đây?
 - A. Giành thắng lợi từng phần.
 - B. Xây dựng lực lượng vũ trang ba thứ quân.
 - C. Kết hợp đấu tranh quân sự với ngoại giao.
 - D. Giành và giữ chính quyền.

Câu 40. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng vai trò của mặt trận quân sự trong cuộc kháng chiến chống Mĩ cứu nước (1954-1975) ở Việt Nam?

- A. Tách rời với mặt trận chính trị và mặt trận ngoại giao
- B. Chỉ tác đông một chiều nên các mặt trận chính tri và kinh tế.
- C. Là mặt trận thứ yếu, sau các mặt trận chính trị và ngoại giao.
- **D.** Là điều kiện tiên quyết để giành thắng lợi về ngoại giao.

ĐÁP ÁN

1. B	2. D	3. A	4. D	5. D	6. B	7. C	8. C	9. B	10. A
11. A	12. B	13. D	14. A	15. C	16. B	17. B	18. D	19. B	20. C
21. C	22. B	23. B	24. D	25. A	26. C	27. A	28. B	29. A	30. C
31. A	32. A	33. A	34. B	35. B	36. C	37. B	38. D	39. A	40. D

Câu 1. Theo quyết định của hội nghị Ianta (tháng 2 - 1945), nước nào sau đây cần trở thành quốc gia thống nhất và dân chủ?

Chọn đáp án B. Trung Quốc

- SGK Lịch sử lớp 12, Nxb Giáo dục, HN năm 2009, trang 5.
- Câu 14. Có sự phối hợp về hoả lực, không quân, hậu cần Mĩ là chiến lược chiến tranh nào sau đây?
 - Chọn đáp án A. "Việt Nam hoá chiến tranh".
 - SGK Lịch sử lớp 12, Nxb Giáo dục, HN năm 2009, trang 180.
- Khái niệm chiến lược "Việt Nam hoá chiến tranh" được tiến hành bằng lực lượng quân đội Sài Gòn là chủ yếu, có sự phối hợp về hoả lực, không quân, hậu cần Mĩ và vẫn do Mĩ chỉ huy bằng hệ thống cố vấn. Câu 16. Chon đáp án B. Liên hợp quốc Duy trì hòa bình và an ninh thế giới.
 - SGK Lịch sử lớp 12, Nxb Giáo dục, HN năm 2009, trang 7.
 - Hiến chương nêu rõ mục đích của tổ chức Liên hợp quốc là.
- Câu 20. "Qua phong trào Đồng Khởi, ý Đảng, lòng dân gặp nhau". Sự kiện nào sau đây thể hiện "ý Đảng" theo nhân định của đại tướng Nguyễn Chí Thanh?
 - Chọn đáp án D. Nghị quyết 15 Ban Chấp hành Trung Ương Đảng (tháng 01-

1959)

- SGK Lich sử lớp 12, Nxb Giáo duc, HN năm 2009, trang 163 164.
- Hiến chương nêu rõ mục đích của tổ chức Liên hợp quốc là.
- Câu 21. Trong đường lối đổi mới đề ra từ năm 1986, Đảng Cộng sản Việt Nam chủ trương xây dựng nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần có sự quản lý của Nhà nước nhằm
 - Chọn đáp án A. phát huy quyền làm chủ kinh tế của nhân dân.
 - SGK Lich sử lớp 12, Nxb Giáo duc, HN năm 2009, trang 208-209.
- Mục đích của Đảng Đảng Cộng sản Việt Nam chủ trương xây dựng nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần có sự quản lý của Nhà nước thể hiện trong đường lối đổi mới đề ra từ năm 1986 là phát huy quyền làm chủ kinh tế của nhân dân.
- Câu 22. Nội dung nào sau đây **không** phải là tác động của xu thế toàn cầu hóa những năm 80 của thế kỉ XX?
 - Chọn đáp án D. Sự ra đời của hai hệ thống xã hội đối lập nhau.
 - SGK Lich sử lớp 12, Nxb Giáo duc, HN năm 2009, trang 70.
 - Sự ra đời của hai hệ thống xã hội đối lập nhau là tác động từ Chiến tranh lạnh

không phải là tác động của cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật nửa sau thế kỉ XX.

- Câu 23. Chiến dịch Việt Bắc thu đông năm 1947 của quân dân Việt Nam thắng lợi đã
 - Chọn đáp án B. bảo toàn căn cứ địa Việt Bắc.
 - SGK Lịch sử lớp 12, Nxb Giáo dục, HN năm 2009, trang 133-134.

- Việc thực dân Pháp tấn công lên Việt Bắc với kế hoạch Bôlae nhằm nhanh chóng kết thúc chiến tranh nên thắng lợi của quân dân Việt Nam trong chiến dịch Việt Bắc thu đông năm 1947 đã giúp ta bảo toàn căn cứ địa Việt Bắc.
- Câu 24. Trong các nhân tố tác động đến sự hình thành trật tự thế giới mới sau năm 1991, nhân tố nào đóng vai trò quan trọng nhất?
 - Chọn đáp án A. Cuộc chạy đua sức mạnh tổng hợp, trong đó có sức mạnh

kinh tế là trụ cột.

- SGK Lịch sử lớp 12, Nxb Giáo dục, HN năm 2009, trang 73-74.
- Nhân tố đóng vai trò quan trọng nhất tác động đến sự hình thành trật tự thế giới mới sau năm 1991 trất tự thế giới đa cực đó là sức mạnh tổng hợp, trong đó có sức mạnh kinh tế là trụ cột.
- Câu 25. Chiến thắng Bình Giã (1964) của quân dân miền Nam trong chiến đấu chống chiến lược "Chiến tranh đặc biệt" (1961 1965) ở miền Nam Việt Nam có ý nghĩa như thế nào?
 - Chọn đáp án C. Chiến lược "Chiến tranh đặc biệt" cơ bản bị phá sản.
 - SGK Lịch sử lớp 12, Nxb Giáo dục, HN năm 2009, trang 172.
- Chiến thắng Bình Giã (1964) của quân dân miền Nam trong chiến đấu chống chiến lược "Chiến tranh đặc biệt" (1961 1965) ở miền Nam Việt Nam đã làm cho chiến lược "Chiến tranh đặc biệt" cơ bản bị phá sản.
- Câu 26. Chủ trương "vô sản hóa" của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên đã góp phần
 - Chọn đáp án A. thúc đẩy sự phân hóa của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.
 - SGK Lịch sử lớp 12, Nxb Giáo dục, HN năm 2009, trang 86-87.
- Chủ trương "vô sản hóa" của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên đã thúc đẩy sự phân hóa của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên: thành lập Đông Dương Cộng sản Đảng (tháng 6-1929) và An Nam Cộng sản đảng (tháng 8-1929).
- Câu 27. Nhận xét nào sau đây là đúng về ý nghĩa của cao trào kháng Nhật cứu nước (từ tháng 3 đến giữa tháng 8 năm 1945) ở Việt Nam?
 - Chọn đáp án D. Làm cho trận địa cách mạng được mở rộng.
 - SGK Lich sử lớp 12, Nxb Giáo duc, HN năm 2009, trang 112-113.
- Cao trào diễn ra khắp cả nước, một số địa phương đã lập được chính quyền cách mạng nên một trong những ý nghĩa của cao trào kháng Nhật cứu nước (từ tháng 3 đến giữa tháng 8 năm 1945) ở Việt Nam là làm cho trận địa cách mạng được mở rộng.
- Câu 28. Sự kiện lịch sử thế giới nào sau đây có tác động đến cách mạng Việt Nam thời kì 1919 1930?
 - Chọn đáp án A. Quốc tế Cộng sản được thành lập.
 - SGK Lịch sử lớp 12, Nxb Giáo dục, HN năm 2009, trang 76.
 - Thời kì 1919 1930, Quốc tế Cộng sản được thành lập đã tác động đến cách mạng Việt Nam.
- Câu 29. Phong trào dân chủ 1936 1939 ở Việt Nam không có đặc điểm nào sau đây?
 - Chọn đáp án C. Mục tiêu đấu tranh triệt để.
 - SGK Lịch sử lớp 12, Nxb Giáo dục, HN năm 2009, trang 99-102.
- Mục tiêu đấu tranh của phong trào dân chủ 1936 1939 ở Việt Nam là chống phát xít, chống chiến tranh, chống phản động thuộc địa đòi tự do, dân sinh, dân chủ, cơm áo và hòa bình. Như vậy mục tiêu đấu tranh không triệt để vì chưa nhằm vào kẻ thù của cách mạng là cả đế quốc và phong kiến.
- Câu 30. Cuộc chiến tranh lạnh do Mĩ tiến hành đã đem lại cho các nước Tây Âu cơ hội
 - Chọn đáp án B. phục hồi nền kinh tế.
 - SGK Lịch sử lớp 12, Nxb Giáo dục, HN năm 2009, trang 47.
- Để thực hiện Chiến tranh lạnh Mĩ đã thực hiện Kế hoạch Mácsan, với sự viện trợ có điều kiện của Mĩ cho các nước tư bản Tây Âu giúp nền kinh tế các nước này cơ bản ổn định và phục hồi.
- Câu 31. Sư kiên nào sau đây đánh dấu khuynh hướng dân chủ tư sản đã kết thúc vai trò với lịch sử dân tộc?
 - Chọn đáp án B. Khởi nghĩa Yên Bái thất bại.
 - SGK Lịch sử lớp 12, Nxb Giáo dục, HN năm 2009, trang 86.
- Khởi nghĩa Yên Bái thất bại đã chấm dứt vai trò của Việt Nam Quốc dân đảng với tư cách là một chính đảng cách mạng trong phong trào dân tộc.
- Câu 32. So với phong trào cách mạng 1930 1931, phong trào dân chủ 1936 1939 ở Việt nam có điểm mới đó là:
 - Chọn đáp án B. Kết hợp nhiều hình thức đấu tranh: công khai, bí mật, hợp pháp, bất hợp pháp.
- Câu 33. Vì sao từ ngày 12-3-1945, Đảng Cộng sản Đông Dương đề ra khẩu hiệu "Đánh đuổi phát xít Nhật"?
 - Chọn đáp án C. Đối tượng cách mạng thay đổi.

- SGK Lịch sử lớp 12, Nxb Giáo dục, HN năm 2009, trang 112.
- Sau sự kiện Nhật đảo chính Pháp trên toàn cõi Đông Dương (9-3-1945) kẻ thù của cách mạng Việt Nam không còn là Pháp Nhật mà chỉ còn Nhật do vậy đối tượng cách mạng thay đổi nên từ ngày 12-3-1945, Đảng Cộng sản Đông Dương đề ra khẩu hiệu "Đánh đuổi phát xít Nhật".
- Câu 34. "Bắc đàm, Nam đánh" là chủ trương của Đảng và Chính phủ giai đoạn nào?
 - Chọn đáp án A. Chống ngoại xâm từ sau ngày 2-9-1945 đến trước ngày 6-3-1946.
 - SGK Lịch sử lớp 12, Nxb Giáo dục, HN năm 2009, trang 125-127.
 - "Bắc đàm, Nam đánh": Bắc hòa hoãn với Trung Hoa Dân quốc; Nam kháng chiến chống Pháp là chủ trương của Đảng và Chính phủ giai đoạn từ sau ngày 2-9-1945 đến trước ngày 6-3-1946.
- Câu 35. Một trong những điểm khác nhau giữa chiến dịch Việt Bắc thu đông năm 1947 với chiến dịch Biên giới thu đông năm 1950 của quân dân Việt Nam là về
 - Chọn đáp án C. mục tiêu.
 - SGK Lịch sử lớp 12, Nxb Giáo dục, HN năm 2009, trang 133-134, 136-138.
- Điểm khác nhau giữa chiến dịch Việt Bắc thu đông năm 1947 với chiến dịch Biên giới thu đông năm 1950 của quân dân Việt Nam là về mục tiêu của chiến dịch, chiến dịch Biên giới thu đông năm 1950 với mục tiêu khai thông đường sang Trung Quốc và thế giới, chiến dịch Việt Bắc thu đông năm 1947 không có mục tiêu đó.
- Câu 36. Kết quả của phong trào cách mạng 1930 1931 và phong trào "Đồng khởi" (1959 1960) có điểm giống nhau cơ bản là
 - Chọn đáp án D. thành lập được chính quyền nhân dân ở một số nơi.
 - SGK Lich sử lớp 12, Nxb Giáo duc, HN năm 2009, trang 93 94, 164.
- Kết quả của phong trào cách mạng 1930 1931 thành lập được "Xô viết" ở một số địa phương của Nghệ An và Hà Tĩnh; Kết quả của phong trào "Đồng khởi" (1959 1960) thành lập được Ủy ban nhân dân tự quản ở một số nơi.
- Câu 37. Điểm khác biệt của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945 1954) so với cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược cuối thế kỉ XIX của quân dân ta là
 - Chọn đáp án A. Đảng, Chính phủ đã phát động cuộc chiến tranh nhân dân.
- SGK Lịch sử lớp 12, Nxb Giáo dục, HN năm 2009, trang 130-131; SGK Lịch sử lớp 11, Nxb Giáo dục, HN năm 2006, trang 108-109.
- Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945 1954) Đảng, Chính phủ đã phát động cuộc chiến tranh nhân dân thể hiện qua Chỉ thị Toàn dân kháng chiến của Ban Thường vụ Trung ương Đảng; Hội nghị bất thường Ban Thường vụ TƯ Đảng họp mở rộng quyết định phát động cuộc kháng chiến toàn quốc; Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến của Chủ tịch Hồ Chí Minh.
- Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược cuối thế kỉ XIX, triều đình nhà Nguyễn không phát động cuộc chiến tranh nhân dân.
- Câu 38. Trong giai đoạn 1939 1945, chủ trương khắc phục hạn chế của Luận cương chính trị (10 1930) được thể hiện qua việc
 - Chọn đáp án B. tập hợp lực lượng toàn dân tộc.
 - SGK Lịch sử lớp 12, Nxb Giáo dục, HN năm 2009, trang 94-95, 104-105, 108-109.
- Một trong những hạn chế của Luận cương chính trị (10 1930) là đánh giá không đúng khả năng CM của TTS, TSDT, trung tiểu địa chủ -> không xây dựng được khối đoàn kết toàn dân tộc. Qua Hội nghị TƯ Đảng VI (11-1939) thành lập Mặt trận Phản đế Đông Dương và Hội nghị TƯ Đảng VIII (5-1941) thành lập Mặt trận Việt Minh đều thực hiện việc tập hợp lực lượng toàn dân tộc.
- Câu 39. Cách mạng tháng Tám năm 1945 và công cuộc đấu tranh chống ngoại xâm, nội phản những năm 1945 1946 để lại cho lịch sử dân tộc Việt Nam bài học nào dưới đây?
 - Chon đáp án D. Giành và giữ chính quyền.
 - SGK Lich sử lớp 12, Nxb Giáo dục, HN năm 2009, trang 94-95, 104-105, 108-109.
- Cách mạng tháng Tám năm 1945 để lại cho lịch sử dân tộc Việt Nam bài học về việc giành chính quyền; công cuộc đấu tranh chống ngoại xâm, nội phản những năm 1945 1946 để lại cho lịch sử dân tộc Việt Nam bài học về giữ chính quyền.
- Câu 40. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng vai trò của mặt trận quân sự trong cuộc kháng chiến chống Mĩ cứu nước (1954-1975) ở Việt Nam?
 - Chọn đáp án D. Là điều kiện tiên quyết để giành thắng lợi về ngoại giao.

ĐÊ 3 BÁM SÁT ĐỀ MINH HỌA

ĐỂ ÔN THI TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2023 MÔN: LICH SỬ

Thời gian: 50 phút

Câu 1. (NB) Cuộc khởi nghĩa nào tiêu biểu nhất trong phong trào Cần vương?

A. Khởi nghĩa Bãi Sậy.

B. Khởi nghĩa Hương Khê.

C. Khởi nghĩa Yên Thế.

D. Khởi nghĩa Ba Đình.

Câu 2. (TH). Cuộc cách mạng nào dưới đây đã đưa Ấn Độ trở thành một trong những cường quốc sản xuất phần mềm lớn nhất thế giới?

A. "Cách mạng chất xám".

B. "Cách mạng khoa học - công nghệ".

C. "Cách mang trắng".

D. "Cách mang xanh".

Câu 3. (TH). Nguyên nhân quyết định dẫn đến phát triển phong trào cách mang 1930-1931 là gì?

- A. Thực dân Pháp đàn áp dã man những người yêu nước sau khởi nghĩa Yên Bái.
- B. Mâu thuẫn xã hội ngày càng trở nên gay gắt.
- C. Tác động cuộc khủng hoảng kinh tế đến Việt Nam 1929-1933.
- D. Đảng công sản Việt Nam ra đời kip thời lãnh đao phong trào cách mang.

Câu 4. (VDC). Ý nghĩa giống nhau cơ bản giữa chiến thắng trận Ấp Bắc (Mĩ Tho) ngày 2-1-1963 và chiến thắng Vạn Tường (Quãng Ngãi) ngày 18-8-1965.

- A. đều thể hiện sức mạnh vũ khí của Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa giúp đỡ cho cách mạng Việt Nam.
 - B. đều chứng minh khả năng quân dân miền Nam có thể đánh chiến lược chiến tranh mới của Mĩ.
 - C. hai chiến thắng trên đều chống một loại hình chiến tranh của Mĩ
 - D. đều chứng tỏ tinh thần kiên cướng bất khuất của nhân dân miền Nam Việt Nam chống Mĩ cứu nước.

Câu 5. (NB). Một trong những nhiệm vụ được đề ra trong Hội nghị lần thứ 24 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (9-1975) là:

- A. hiệp thương chính trị thống nhất đất nước.
- B. xây dựng chủ nghĩa xã hội ở hai miền Bắc Nam.
- C. hoàn thành công cuộc khôi phục và phát triển kinh tế sau chiến tranh.
- D. hoàn thành thống nhất đất nước về mặt nhà nước.

Câu 6. (NB). Nội dung nào dưới đây không phải là nguyên nhân dẫn đến sự ra đời của tổ chức ASEAN?

- A. Các nước muốn liên minh quân sư để bảo vê an ninh khu vực.
- B. Chịu tác động bởi sự thành công của Khối thị trường chung châu Âu.
- C. Muốn hạn chế sự ảnh hưởng của các cường quốc bên ngoài khu vực.
- D. Các nước muốn hợp tác để cùng nhau phát triển.

Câu 7. (NB). Năm 1960, có 17 nước ở châu Phi giành được nền độc lập, được coi là

A. Lục địa bùng cháy.

B. Năm châu Phi.

C. Kết thúc chiến tranh.

D. Giải phóng dân tôc.

Câu 8. (NB). Cuối năm 1950, Pháp - Mĩ đề ra kế hoạch Đờ Lát Đơ Tátxinhi nhằm mục đích gì?

- A. Tăng cường viện trợ cho Bảo Đại.
- B. Nhanh chóng kết thúc thắng lợi cuộc chiến tranh.
- C. Mở rông chiến tranh ra toàn Đông Dương.
- D. Đẩy mạnh chiến tranh xâm lược.

Câu 9. (NB). Nhân tố chi phối quan hệ quốc tế trong phần lớn nửa sau thế kỉ XX là

- A, sự hình thành các liên minh khu vực.
- **B.** xu thế toàn cầu hóa.
- C. cuc diên "Chiến tranh lanh".
- D. sự ra đời các khối quân sự đối lập.

Câu 10. (NB). Lực lượng chủ lực của tổ chức Việt Nam Quốc dân đảng là

A. cộng nhân.

B. binh línhViệt Nam trong quân đội Pháp.

C. tiểu tư sản.

D. tư sản dân tôc.

Câu 11. (NB). Hôi nghi Ban chấp hành Trung ương lần thứ 15 (1-1959) đã quyết định

- A. giành chính quyền bằng con đường đấu tranh hòa bình.
- B. nhờ sự giúp đỡ của các nước ngoài để đánh Mĩ Diệm.
- C. để nhân dân miền Nam sử dụng bạo lực cách mạng đánh đổ quyền Mĩ Diệm.
- D. dùng đấu tranh ngoại giao để đánh đổ ách thông trị Mĩ Diệm.

www.capto	oc.vn
	- Lênin về lực lượng cách mạng vào điều kiện thực tiễn
Việt Nam được thể hiện như thế nào trong Cương lĩnh c	
A. Đã là người Việt Nam thì đều là lực lượng cách	_
B. Địa chủ và tư sản là kẻ thù của cách mạng.	. 0
C. Công nông là động lực của cách mạng.	
D. Các giai cấp, tầng lớp thống trị cũng có thể là lụ	c lương cách mang.
	iần làm phá sản hoàn toàn chiến lược "Chiến tranh đặc
biệt" của Mĩ ở miền Nam Việt Nam?	Paul sum Paul sum noum voum emen au ç
A. Đồng Xoài. B. Ba Gia.	C. Vạn Tường. D. An Lão.
Câu 14. (NB). Hội nghị Ianta có sự tham gia của các n	_
A. Mĩ- Liên Xô- Trung Quốc.	B. Anh- Pháp- Mĩ
C. Anh- Mĩ- Liên Xô	D. Anh- Pháp- Đức.
	n trong những năm 1929-1933 bắt đầu từ ngành kinh tế
nào?	i trong midng ham 1929 1933 but dad ta ngami kimi te
A. Công nghiệp.	B. Thủ công nghiệp.
C. Nông nghiệp.	D. Thương mại.
	ăng cường hệ thống phòng ngự trên đường số 4 nhằm
mục đích gì?	ang eaong ne mong phong nga tien adong 30 4 main
A. Củng cố vùng chiếm đóng ở biên giới phía Bắc.	
B. Ngăn chặn sự liên lạc giữa Việt Bắc với đồng bà	
C. Chia cắt chiến trường hai nước Việt Nam và Là	
D. Khóa chặt biên giới Việt - Trung, ngăn chặn sự	
	rai trò trọng yếu trong việc duy trì hòa bình và an ninh
thế giới	ar tro trọng yeu trong việc duy tri nóa binir và an inini
A. Hội đồng Bảo an	B. Hội đồng kinh tế và xã hội.
C. Ban thư ký	D. Đại hội đồng
Câu 18. (VD). Điểm mới của chiến dịch Biên giới thư	
A. Pháp chủ động đánh ta.	B. ta chủ động đánh Pháp.
C. ta thất bai.	D. Pháp bị thất bại.
	* '
_	Việt Nam cách mạng Thanh niên xuất bản được biên
soạn dựa trên	
A. những bài báo được in trên báo Thanh niên.	lóm đào tạo cón hô
B. những bài giảng của Nguyễn Ái Quốc trong các	
C. Những tư tưởng cốt lõi của chủ nghĩa Mác - Lên	
D. những bài báo của Nguyễn Ái Quốc trên báo Nh	
Câu 20. (TH). Tư tưởng cốt lõi của Cương lĩnh chính	
A. Độc lập dân tộc.	B. Tự do và dân chủ.
C. Bình đẳng và chủ quyền.	D. Độc lập và tự do.
Câu 21. (TH). Hình thức đầu tranh nào dưới đây khôn	ig duộc sư dụng trong phong trao dan chu 1936 –
1939?	D Dây tuguh nghị tuyền c
A. Đấu tranh báo chí.	B. Đấu tranh nghị trường.
C. Mít tinh, đưa "dân nguyện".	D. Đấu tranh vũ trang.

Câu 22. (NB). Am mưu cơ bản của chiên lược "Chiên tranh đặc biệt" của Mĩ tiên hành ở miên Nam Việt Nam là gì?

A. Tiệu diệt lực lượng của ta.

B. Dùng người Việt đánh người Việt.

C. Kết thúc chiến tranh.

D. Lấy chiến tranh nuôi chiến tranh.

Câu 23. (NB). Trong khoảng hai mươi năm đầu sau Chiến tranh thế giới thứ hai, quốc gia nào trở thành trung tâm kinh tế - tài chính lớn nhất thế giới?

A. Pháp B. Nhật. C. Anh D. Mĩ

Câu 24. (TH). Sự kiện nào đánh dấu Nguyễn Ái Quốc tìm thấy con đường cứu nước đúng đắn là

A. thành lập tổ chức Hội Việt Nam cách mạng thanh niên (6-1925).

B. tham gia sáng lập Đảng cộng sản Pháp (12-1920).

C. đọc sơ thảo luận cương của Lê nin về vấn đề dân tộc và thuộc địa (7-1920).

D. gửi bản yêu sách của nhân dân An Nam đến hội nghị Véc xai (18-6-1919).

Câu 25. (VD). Yếu tố khách quan nào tạo thời cơ t	r thuận lợi để Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt N	am
diễn ra nhanh chóng và ít đổ máu?		

A. Sự chuẩn bị chu đáo về mọi mặt.

B. Phát xít Nhật đầu hàng Đồng minh.

C. Sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng.

D. Nhân dân đã sẵn sàng nổi dậy.

Câu 26. (NB). Liên minh châu Âu (EU) ra đời nhằm mục đích gì?

A. Hợp tác kinh tế và văn hóa.

B. Hợp tác kinh tế và chính trị

C. Hợp tác chính trị, văn hóa

D. Hợp tác kinh tế và khoa học.

Câu 27. (TH). Hậu quả nặng nề nhất của chính sách vơ vét bóc lột của Pháp - Nhật đối với nhân dân Việt Nam là

- A. gần 2 triệu đồng bào miền Bắc chết đói.
- B. làm cho kinh tế Việt Nam bị sa sút nghiêm trọng.
- C. mâu thuẫn dân tộc trở nên gay gắt.
- D. đời sống các tầng lớp nhân dân điệu đứng.

Câu 28. (NB). Văn kiện nào ra đời sau ngày Nhật đảo chính Pháp (9-3-1945)?

- A. Phá kho thóc của Nhật giải quyết nạn đói.
- B. Chỉ thi "Nhật Pháp bắn nhau và hành đông của chúng ta"
- C. Chỉ thị "Sửa soạn khởi nghĩa".
- D. Lời kêu gọi nhân dân "Sắm vũ khí đuổi thù chung"

Câu 29. (TH). Nội dung nào dưới đây là nguyên nhân cơ bản nhất quyết định sự phát triển thần kì của nền kinh tế Nhât Bản sau chiến tranh thứ hai?

- A. biết xâm nhập thị trường thế giới.
- B. tác dụng của những cải cách dân chủ.
- C. áp dụng những thành tựu khoa học kĩ thuật.
- D. nhân tố con người.

Câu 30. (NB). Trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Việt Nam, lĩnh vực nông nghiệp được Pháp đầu tư chủ yếu vào

A. đồn điền tiêu.

B. đồn điền cà phê.

C. trồng lúa.

D. đồn điền cao su.

Câu 31. (VD). Sự ra đời của các giai cấp xã hội mới đã làm xuất hiện những khuynh hướng đấu tranh nào trong phong trào cách mạng Việt Nam (1919 – 1929)?

- A. Khuynh hướng phong kiến và tư sản.
- B. Khuynh hướng tư sản và vô sản.
- C. Khuynh hướng phong kiến, tư sản và vô sản.
- D. Khuynh hướng phong kiến và vô sản.

Câu 32. (VDC). Chủ tịch Hồ Chí Minh trước khi sang Pháp đã dặn Huỳnh Thúc Kháng. "Dĩ bất biến, ứng vạn biến". Theo em, "cái bất biến" của dân tộc ta trong thời điểm này là gì?

A. Tự do

B. Độc lập

C. Hòa bình

D. Tư chủ

Câu 33. (TH). Sự tan rã của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và các nước Đông Âu tác động như thế nào đến quan hệ quốc tế?

A. Trật tự nhiều trung tâm ra đời.

B. Trật tự hai cực Ianta sụp đổ.

C. Trật tự đơn cực được xác lập.

D. Trật tự đa cực được thiết lập.

Câu 34. (TH). Một trong những thắng lợi quan trọng trên mặt trận ngoại giao của quân và dân ta trong cuộc kháng chiến chống Mĩ từ 1965 đến 1968 là

- A. Mĩ chấp nhận ngồi vào bàn đàm phán với ta ở Pari.
- B. Chính phủ cách mạng lâm thời cộng hòa miền nam Việt Nam được 21 nước đặt quan hệ ngoại giao.
- C. Mĩ đã kí Hiệp định Pari về kết thúc chiến tranh lập lai hòa bình ở Việt nam.
- D. Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam được 41 nước.

Câu 35. (TH). Đảng quyết tâm bảo vệ căn cứ địa Việt Bắc vì

- A. Việt Bắc tập trung các cơ quan đầu não của ta.
- B. Việt Bắc là căn cứ địa của ba nước Đông Dương.
- C. Việt Bắc là chiến trường chính giữa ta và Pháp.
- D. Việt Bắc là trung tâm của thủ đô Hà Nội.

Câu 36. (NB) Vào giữa thế kỉ XIX, trước khi bị thực dân Pháp xâm lược, Việt Nam là một quốc gia

- A. phong kiến lệ thuộc vào nước ngoài.
- B. nửa thuộc địa nửa phong kiến.

- C. thuộc địa.
- D. phong kiến độc lập, có chủ quyền.

Câu 37. (TH). Khó khăn nghiêm trọng nhất của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 là gì?

A. Giặc đói.

B. Giặc dốt.

C. Giặc ngoại xâm.

D. Khó khăn về tài chính.

Câu 38. (VDC). Thực tiễn 30 năm chiến tranh cách mạng Việt Nam (1945 - 1975) cho thấy hậu phương của chiến tranh nhân dân

- A. luôn ở phía sau và bảo đảm cung cấp sức người, sức của cho tiền tuyến.
- **B.** là đối xứng của tiền tuyến, thực hiện nhiệm vụ chi viện cho tiền tuyến.
- C. không thể phân biệt rạch ròi với tiền tuyến chỉ bằng yếu tố không gian.
- D. ở phía sau và phân biệt rạch ròi với tiền tuyến bằng yếu tố không gian.

Câu 39. (NB). Sau khi Pháp rút khỏi nước ta năm 1954, Mĩ có hành động gì?

- A. Trực tiếp đưa quân đội và miền Nam thay quân Pháp.
- B. Biến nước ta thành căn cứ quân sự, tiến đánh Trung Quốc.
- C. Biến miền Nam thành thi trường tiêu thu hàng hóa của Mĩ
- D. Ủng hộ chính phủ tay sai Ngô Đình Diệm lên nắm chính quyền.

Câu 40. (NB). Quân đội những nước Đồng minh nào vào Việt Nam để giải giáp phát xít Nhật sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

A. Trung Hoa Dân Quốc, Pháp.

B. Liên Xô, Mĩ.

C. Liên Xô, Anh.

D. Trung Hoa Dân Quốc, Anh.

----- *HÉT* -----

ĐÁP ÁN

1.B	2.A	3.D	4.B	5.D	6.A	7. B	8.B	9.C	10.B
11.C	12.D	13.C	14.C	15.C	16.D	17.A	18.B	19.B	20.D
21.D	22.B	23.D	24.C	25.B	26.B	27.A	28.B	29.D	30.D
31.B	32.B	33.B	34.A	35.A	36.D	37.C	38.C	39.D	40.D

ĐÁP ÁN CHI TIẾT

Câu 1: Đáp án B

Phong trào Cần Vương chia thành 2 giai đoạn. Ở giai đoạn 2, quy tụ lại thành các cuộc khởi nghĩa như: Khởi nghĩa Bãi Sậy, Khởi nghĩa Ba Đình, Khởi nghĩa Hùng Lĩnh, Khởi nghĩa Hương Khê. Cuộc khởi nghĩa Hương Khê kéo dài hơn 10 năm, trên 1 địa bàn rộng lớn gồm 4 tỉnh Thanh Hóa, Nghệ An, hà Tĩnh, Quảng Bình dưới sự lãnh đạo của Phan Đình Phùng và Cao Thắng. Đây được coi là cuộc khởi nghĩa tiêu biểu nhất trong phong trào Cần vương.

Câu 2: Đáp án A

Cuộc cách mạng chất xám đã đưa Ấn Độ trở thành cường quốc sản xuất phần mềm lớn nhất thế giới.

Câu 3: Đáp án D

Ngay khi Đảng Cộng sản Việt Nam được thành lập, với đường lối đúng đắn đã lãnh đạo phong trào cách mạng Việt Nam liên tiếp giành được nhiều thắng lợi. Trong đó thắng lợi mở đầu là phong trào 1930-1931.

Câu 4: Đáp án B

Chiến thắng Ấp Bắc và chiến thắng Vạn Tường đều là hai chiến thắng quân sự mở đầu cho cuộc kháng chiến của nhân dân ta chống lại hai chiến lược chiến tranh "Chiến tranh đặc biệt" (1961 – 1965) và "Chiến tranh cục bộ" của Mĩ. Hai chiến thắng mở đầu này chứng tỏ nhân dân miền Nam có khả năng đánh bại hai chiến lược chiến tranh của Mĩ.

Câu 5: Đáp án D

Hội nghị lần thứ 24 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam (9-1975) đã đề ra nhiệm vụ hoàn thành thống nhất đất nước về mặt nhà nước.

Câu 6: Đáp án A

- Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, các nước Đông Nam Á đều giành độc lập, một số nước có nhu cầu hợp tác để cùng nhau phát triển kinh tế.

- Tránh ảnh hưởng của chiến tranh để quốc đang lan rộng.
- Sự hoạt động hiệu quả của các tổ chức mang tính chất khu vực, tiêu biểu là EEC
- => Ngày 8/8/1967: tại thủ đô Băng Cốc (Thái Lan), 5 quốc gia đầu tiên tuyên bố thành lập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN): Inđônêxia, Malaixia, Xingapo, Philippin, Thái Lan.

Câu 7: Đáp án B

Năm 1960, có 17 nước ở châu Phi giành được nền độc lập, được coi là "Năm châu Phi"

Câu 8: Đáp án B

Cuối năm 1950, Pháp - Mĩ đề ra kế hoạch Đờ Lát Đơ Tátxinhi nhằm mục đích nhanh chóng kết thúc thắng lơi cuộc chiến tranh.

Câu 9: Đáp án C

Năm 1947, xuất phát từ thông điệp của Tổng thống Truman phát biểu tại Quốc hội Mĩ đã đánh dấu cục diện "Chiến tranh lạnh" được thiết lập. Đây là cuộc chiến tranh không tiếng súng giữa hai phe Tư bản chủ nghĩa và Xã hội chủ nghĩa , đứng đâu là Liên Xô và Mĩ. Đây cũng là cuộc chiến tranh diễn ra trên hầu hết các lĩnh vực từ kinh tế, chính trị đến văn hóa – tư tưởng. Tuy không nổ ra một cuộc chiến tranh thế giới nhưng trong gần nửa thế kỉ của Chiến tranh lạnh, thế giới luôn trong tình trạng căng thẳng. Các cuộc chiến tranh cục bộ đã diễn ra như cuộc chiến tranh ở Đông Nam Á, Triều Tiên, Trung Đông,...

Sau khi "Chiến tranh lạnh" chấm dứt bằng sự kiện: Năm 1889, Cuộc gặp gỡ không chính thức giữa lãnh đạo hai cường quốc là Goócbachốp và Busơ tại Manta (Địa Trung Hải). Mở ra thời kì mới trong quan hệ quốc tế giữa, xu thế hòa bình hợp tác cùng nhau phát triển là xu thế nổi bật

ð Như vậy, "Chiến tranh lạnh" là nhân tố chủ yếu chi phối quan hệ quốc tế trong phần lớn nửa sau thế kỉ XX.

Câu 10: Đáp án B

Việt Nam Quốc dân đảng chủ trương tiến hành cách mạng bạo lực, chú trọng lấy lực lượng binh lính người Việt trong quân đôi Pháp giác ngô làm chủ lực.

Câu 11: Đáp án C

Tháng 1-1959, Hội nghị lần thứ 15 Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã quyết định để nhân dân miền Nam sử dụng bạo lực cách mạng đánh đổ chính quyền Mĩ – Diệm.

Câu 12: Đáp án D

Sự vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác – Lênin về lực lượng cách mạng vào điều kiện thực tiễn Việt Nam được thể hiện trong Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng đầu năm 1930: Các giai cấp, tầng lớp thống trị cũng có thể là lực lượng cách mạng. Bởi vì sau khi phân tích tình hình các giai cấp, chúng ta thấy giai cấp địa chủ và tư sản có sự phân hó**A.** 1 bộ phận địa chủ vừa và nhỏ với tư sản dân tộc ít nhiều có tinh thần chống Pháp nên cũng là 1 lực lượng cách mạng cần lôi kéo.

Câu 13: Đáp án C

Chiến thắng Vạn Tường là thắng lợi của quân dân miền Nam chống chiến tranh cục bộ của Mĩ

Câu 14: Đáp án C

Đầu năm 1945, nguyên thủ ba cường quốc Mỹ, Anh, Liên Xô đã quyết định triệu tập hội nghị cấp cao ba nước tại Ianta (Liên Xô).

Lưu ý:

Mĩ, Anh, Liên Xô là ba nước trụ cột của khối đồng mình chống phát xít. Vì thế, đây là ba nước sẽ giành được nhiều quyền lợi nhất khi chiến tranh thế giới thứ hai phân xong thắng bại.

Câu 15: Đáp án C

Cuộc khủng hoảng kinh tế ở Việt Nam trong những năm 1929-1933 bắt đầu từ nông nghiệp.

Câu 16: Đáp án D

Theo kế hoạch Rove (6/1949), thực dân Pháp tăng cường hệ thống phòng ngự trên Đường số 4 nhằm khóa chặt biên giới Việt-Trung, ngăn chặn sự liên lạc của ta với thế giới.

Câu 17: Đáp án A

Hội đồng bảo an của liên hợp quốc giữ vai trò trọng yếu trong việc duy trì hòa bình và an ninh thế giới

Câu 18: Đáp án B

- Chiến dịch Việt Bắc thu – đông năm 1947: Pháp tấn công ta trước -> ta phản công Pháp (Đây là cuộc phản công lớn đầu tiên của ta trong kháng chiến chống Pháp).

- Chiến dịch Biên giới thu – đông năm 1950: Ta tấn công Pháp trước ở Đông Khê (Đây là cuộc tiến công lớn đầu tiên của ta trong kháng chiến chống Pháp)

Câu 19: Đáp án B

Tác phẩm Đường Kách mệnh do Hội Việt Nam cách mạng Thanh niên xuất bản được biên soạn dựa trên những bài giảng của Nguyễn Ái Quốc trong các lớp đào tạo cán bộ.

Câu 20: Đáp án D

Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam do Nguyễn Ái Quốc soạn thảo là một cương lĩnh cách mạng giải phóng dân tộc sáng tạo, kết hợp đúng đắn vấn đề dân tộc và vấn đề giai cấp. Độc lập và tự do là tư tưởng cốt lõi của cương lĩnh này.

Câu 21: Đáp án D

Phong trào dân chủ 1936 - 1939 ở Việt Nam diễn ra với các hình thức đấu tranh phong phú: đấu tranh nghị trường, đấu tranh báo chí, mít tinh, biểu tình, đưa "dân nguyện".

Câu 22: Đáp án B

Âm mưu cơ bản của chiến lược "Chiến tranh đặc biệt" của Mĩ tiến hành ở miền Nam Việt Nam là dùng người Việt đánh người Việt.

Câu 23: Đáp án D

Trong khoảng hai mươi năm đầu sau Chiến tranh thế giới thứ hai, Mĩ trở thành trung tâm kinh tế - tài chính lớn nhất thế giới

Câu 24: Đáp án C

Tháng 7 - 1920, Nguyễn Ái Quốc đọc bản sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa của V.I.Lênin đăng trên báo Nhân đạo của Đảng Xã hội Pháp. Luận cương của Lê nin đã giúp Nguyễn Ái Quốc khẳng định con đường giành độc lập và tự do của nhân dân Việt Nam, đó là con đường cách mạng vô sản.

Câu 25: Đáp án B

Yếu tố khách quan tạo nên thời cơ thuận lợi để Cách mạng tháng Tám 1945 ở Việt Nam diễn ra nhanh chóng và ít đô máu là: Phát xít Nhật đầu hàng Đồng minh (8-1945).

Câu 26: Đáp án B

Liên minh châu Âu (EU) ra đời nhằm mục đích hợp tác kinh tế và chính trị

Câu 27: Đáp án A

Từ những chính sách vơ vét, bóc lột của Pháp - Nhật đã đẩy nhân dân ta đến chỗ cùng cựC. Hậu quả là cuối nă 1944 - đầu năm 1945, có gần 2 triệu đồng bào chết đói. Đây là hậu quả nghiệm trọng nhất đối với từ chính sách của Pháp - Nhật đối với nhân dân ta.

Câu 28: Đáp án B

Chỉ thi "Nhật - Pháp bắn nhau và hành đông của chúng ta ra đời sau ngày Nhật đảo chính Pháp (9-3-1945).

Câu 29: Đáp án D

Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, Nhật Bản chú trọng mạnh mẽ vào yếu tố con người để phục hồi và phát triển vì con người là nhân tố chủ chốt, tiếp thu những tinh hoa nhân loại, nắm giữ và áp dụng khoa học kỹ thuật, Nhật Bản chủ động rèn luyện ý chí, tinh thần trong học tập nghiên cứu, lao động sản xuất của con người để tiến tới nền kinh tế tri thức, làm chủ mọi công nghệ trong sản xuất.

Câu 30: Đáp án D

Trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai, Pháp đầu tư vốn nhiều nhất vào nông nghiệp, đặc biệt là cho đồn điền cao su. Tư bản Pháp cũng rất coi trọng việc khai mỏ, trước hết là mỏ than.

Câu 31: Đáp án B

Sự ra đời của các giai cấp xã hội mới đã làm xuất hiện những khuynh hướng tư sản và vô sản trong phong trào cách mạng Việt Nam (1919 – 1929).

Câu 32: Đáp án B

- Dĩ bất biến tức là cái không biến đổi, cái cốt lõi; Ứng vạn biến tức là cái có thể thay đổi, biến hóa để phù hợp với tình hình.
- Cái bất biến ở đây chính là độc lập.

Câu 33: Đáp án B

Vì khi trật tự hai cực Ianta là trật tự thế giới có sự đối lập giữa hai khối XHCN và TBCN đứng đầu là Liên Xô và Mĩ. Với sự sụp đổ của Liên Xô và các nước CNXH ở Đông Âu đồng nghĩa với một trong hai cực Ianta sụp đổ

Câu 34: Đáp án A

Một trong những thắng lợi quan trọng trên mặt trận ngoại giao của quân và dân ta trong cuộc kháng chiến chống Mĩ từ 1965 đến 1968 là Mĩ chấp nhận ngồi vào bàn đàm phán với ta ở Pari.

Câu 35: Đáp án A

Đảng ta quyết tâm bảo vệ căn cứ địa Việt Bắc trước cuộc tấn công của thực dân Pháp thu-đông năm 1947 vì Việt Bắc tập trung các cơ quan đầu não của t**A.**

Câu 36: Đáp án D

Vào giữa thế kỉ XIX, trước khi bị thực dân Pháp xâm lược, Việt Nam là một quốc gia phong kiến độc lập, có chủ quyền.

Câu 37: Đáp án C

- Khó khăn trước mắt của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa là nạn đói.
- Khó khăn nghiêm trọng nhất là: giặc ngoại xâm.
- + Từ vĩ tuyến 16 trở ra Bắc, gần 20 vạn quân Trung Hoa Dân Quốc kéo vào chiếm đóng ở Hà Nội và hầu hết các tỉnh.
- + Từ vĩ tuyến 16 trở vào Nam, quân Anh tạo điều kiện cho thực dân Pháp quay trở lại xâm lược.

Câu 38: Đáp án C

Vai trò của hậu phương miền Bắc **không thể tách biệt rạch ròi với tiền tuyến miền Nam chỉ bằng yếu tố không gian** vì miền Bắc không chỉ làm nghĩa vụ hậu phương mà còn cùng miền Nam trực tiếp chống Mĩ:

- Chi viên nhân lưc, vật lực cho miền Nam.
- Chiến đấu chống lại hai cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc của Mĩ.

Câu 39: Đáp án D

Sau khi Pháp rút khỏi nước ta năm 1954, Mĩ Ủng hộ chính phủ tay sai Ngô Đình Diệm lên nắm chính quyền. **Câu 40: Đáp án D**

Quân đội Trung Hoa Dân Quốc va Anh vào Việt Nam để giải giáp phát xít Nhật sau Chiến tranh thế giới thứ hai theo quyết đinh của hôi nghi Poxtđam (7/1945)

ĐË 4 BÁM SÁT ĐỂ MINH HỌA

ĐỂ ÔN THI TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2023

MÔN: LỊCH SỬ Thời gian: 50 phút

Câu 1. (TH). Tình hình chung của nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa sau cách mạng tháng Tám 1945 như thế nào?

- A. Được sự giúp đỡ của Liên xô và các nước xã hội chủ nghĩa
- B. Khủng hoảng nghiêm trọng do hậu quả của chủ nghĩa thực dân
- C. Gặp muôn vàn khó khăn như ngàn cân treo sợi tóc
- D. Bị các nước đế quốc bao vây cấm vận

Câu 2. (NB). Nội dung nào dưới đây không phải là nguyên nhân dẫn đến sự ra đời của tổ chức ASEAN?

- A. Chịu tác động bởi sự thành công của Khối thị trường chung châu Âu.
- B. Các nước muốn liên minh quân sự để bảo vệ an ninh khu vực.
- C. Các nước muốn hợp tác để cùng nhau phát triển.
- D. Muốn hạn chế sự ảnh hưởng của các cường quốc bên ngoài khu vực.

Câu 3. (NB). Mọi quyết định của Hội đồng Bảo an phải được sự nhất trí của 5 nước uỷ viên thường trực là

- A. Liên Xô, Đức, Mĩ, Anh, Pháp.
- B. Liên Xô, Trung Quốc, Mĩ, Anh, Nhật.
- C. Liên Xô, Mĩ, Anh, Pháp, Trung Quốc.
- D. Mĩ, Anh, Pháp, Đức, Nhật Bản.

Câu 4. (TH). Năm 1950, ta chủ động mở chiến dịch Biên giới nhằm mục đích cơ bản gì?

- A. Phá tan cuộc hành quân mùa đông của Pháp.
- B. Đánh bại quân Pháp, kết thúc cuộc kháng chiến.
- C. Tiêu diệt sinh lực địch, khai thông biên giới Việt Trung.
- D. Đánh bại chiến lược đánh nhanh, thắng nhanh của Pháp.

Câu 5. (TH). Cuộc khởi nghĩa Yên Bái được Việt Nam Quốc dân đẳng tổ chức trong hoàn cảnh nào?

- A. Lực lượng của đảng được phát triển nhanh chóng.
- B. Đảng đã có sự chuẩn bị kĩ lưỡng.
- C. Thực dân Pháp đang chịu nhiều tổn thất từ cuộc khủng hoảng kinh tế 1929 1933.
- D. Thực dân Pháp đàn áp dã man, tổ chức đảng bị tổn thất nặng nề.

Câu 6. (VD). Điểm giống nhau giữa Cương lĩnh chính trị (2/1930) và Luận cương chính trị (10/1930) về đường lối chiến lược của cách mạng Việt Nam là gì?

- A. Cách mạng tư sản dân quyền phát triển lên con đường tư bản chủ nghĩa.
- B. Đánh đổ phong kiến, đánh đổ đế quốc.
- C. Đánh đổ để quốc, đánh đổ phong kiến.
- D. Cách mạng tư sản dân quyền và cách mạng xã hội chủ nghĩa.

Câu 7. (VD). Bài học kinh nghiệm quan trọng trong đấu tranh giải phóng dân tộc (1939 - 1945) được Đảng tiếp tục vận dụng trong đấu tranh ngoại giao từ sau ngày 2/9/1945 đến trước ngày 19/12/1946, đó là

- A. giương cao ngọn cờ giải phóng dân tộc.
- B. phân hóa cô lập kẻ thù, tập trung đánh kẻ thù chủ yếu.
- C. giải quyết các xung đột bằng biện pháp hoà bình.
- D. phát huy sức mạnh của quần chúng nhân dân.

Câu 8. (TH). Đỉnh cao của phong trào cách mạng 1930-1931 là sự kiện nào?

- A. Nông dân tỉnh Nghệ An- Hà Tĩnh biểu tình có vũ trang tư vệ (9/1930).
- **B.** Công nhân biểu tình kỉ niệm ngày quốc tế lao động (1/5/1930).
- C. Sự ra đời của các Xô Viết tại Nghệ An và Hà Tĩnh cuối tháng 9, đầu thàng 10/1930.
- **D.** Công nhân Vinh Bến Thủy hưởng ứng cuộc biểu tình của nông dân (9/1930).

Câu 9. (TH). Sự ra đời của ba tổ chức cộng sản năm 1929 ở Việt Nam *không* phải là

- A. bước phát triển mạnh mẽ của phong trào công nhân Việt Nam.
- **B.** bước chuẩn bị trực tiếp cho sự thành lập Đảng Công sản Việt Nam.
- C. xu thế của cuộc vận động giải phóng dân tộc theo khuynh hướng vô sản.
- **D.** mốc chấm dứt thời kì khủng hoảng về đường lối của cách mạng Việt Nam.

- Câu 10. (NB). Chủ trương cứu nước của cụ Phan Châu Trinh là
 - A. dùng bạo lực giành độc lập.
 - B. chống Pháp và phong kiến.
 - C. cải cách nâng cao dân sinh, dân trí, dân quyền, dựa vào Pháp đánh đổ phong kiến.
 - D. bạo động, nợ máu trả bằng máu, dựa vào Nhật Bản để đánh Pháp.
- Câu 11. (NB). Trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Việt Nam, lĩnh vực nông nghiệp được Pháp đầu tư chủ yếu vào

A. trồng lúa.

B. đồn điền cà phê.

C. đồn điền cao su.

D. trồng đay.

Câu 12. (NB). Phương pháp cách mạng Việt Nam Quốc dân đảng chủ trương tiến hành là

A. bạo lực. B. hoà bình. C. bãi công. D. bất hợp tác.

Câu 13. (TH). Sự kiện nào đánh dấu quan hệ Việt Nam và ASEAN chuyển từ đối đầu sang đối thoại?

- A. Hiệp ước Bali được kí kết.
- B. Vấn đề Campuchia được giải quyết.
- C. Việt Nam kháng chiến chống Mĩ thắng lợi.
- D. Việt Nam gia nhập ASEAN.

Câu 14. (**NB**). Thắng lợi quân sự nào của quân dân miền Nam góp phần làm phá sản hoàn toàn chiến lược "Chiến tranh đặc biệt" của Mĩ?

C. Núi Thành.

A. Âp Bắc. B. An Lão.

Câu 15. (VDC). Từ sự lãnh đạo của Đảng trong cuộc kháng chiến chống Mĩ, rút ra bài học gì đối với sự lãnh đạo của Đảng ta hiện nay?

- A. Đảng có tinh thần phê và tư phê bình cao.
- B. Phải có đường lối đúng đắn, sáng tạo, độc lập.
- C. Đội ngũ đảng viên phải đông đảo, kiên trung
- D. Nội bộ Đảng phải đoàn kết, nhất trí, trong sáng.

Câu 16. (TH). Nội dung nào không phải là ý nghĩa của phong trào dân chủ 1936 – 1939?

- A. Là cuộc diễn tập lần thứ hai chuẩn bị cho Cách mạng tháng Tám năm 1945.
- B. Chuẩn bị tiền đề cho cuộc Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.
- C. Quần chúng trở thành lực lượng chính trị hùng hậu của cách mạng.
- D. Đường lối của Đảng, tư tưởng của chủ nghĩa Mác Lê nin được truyền bá sâu rộng.

Câu 17. (VDC). Trong những năm 1921 - 1927, Nguyễn Ái Quốc tham gia thành lập Hội Liên hiệp thuộc địa và Hội Liên hiệp các dân tộc bị áp bức ở Á Đông đã để lại bài học gì cho cách mạng Việt Nam?

- A. Luôn chú trọng đoàn kết quốc tế.
- B. Cách mạng Việt Nam luôn phải học tập các nước khác.
- C. Đoàn kết quốc tế là yếu tố quyết định thắng lợi của cách mạng Việt Nam.
- D. Muốn cách mạng thắng lợi phải dựa vào các nước khác.

Câu 18. (**TH**). Yếu tố nào dưới đây *không* phải là nguyên nhân dẫn tới việc Liên Xô và Mĩ tuyên bố chấm dứt Chiến tranh lạnh?

- A. Sự suy giảm về thế và lực do chạy đua vũ trang.
- B. Sự vươn lên mạnh mẽ của Nhật Bản và Tây Âu.
- C. Sự tan rã của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu.
- D. Kinh tế Liên Xô lâm vào khủng hoảng trì trệ.

Câu 19. (NB). Theo phương án "Maobátton", thực dân Anh trao trả độc lập cho Ấn Độ dựa trên cơ sở nào?

C. Văn hóa.

âu 19. (NB). Theo phương án "Maobátton", thụ **A.** Tôn giáo. **B.** Chính tri.

Câu 20. (NB). Miền Nam Việt Nam không thực hiện nhiệm vụ nào sau đây sau 1954?

- A. Tiếp tục thực hiện cách mạng dân tộc, dân chủ.
- B. Tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa.
- C. Đấu tranh chống Mĩ Diệm.
- D. Giải phóng miền Nam thống nhất nước nhà.

Câu 21. (TH). Chủ trương Vô sản hóa của Hội Việt Nam cách mạng Thanh niên (1929) có tác động gì?

- A. Xây dựng những cơ sở cách mạng bí mật trong nước.
- B. Thúc đẩy phong trào công nhân phát triển mạnh mẽ theo hướng vô sản.

D. Kinh tế.

D. Van Tường.

- C. Giúp phong trào công nhân hoàn toàn chuyển sang đấu tranh tự giác.
- **D.** Mở rộng địa bàn hoạt động của Hội Việt Nam cách mạng Thanh niên.
- Câu 22. (NB). Nhiêm vu của cách mang Việt Nam trong những năm đầu sau năm 1975 là
 - A. khôi phục và phát triển kinh tế xã hội ở hai miền.
 - B. hàn gắn vết thương chiến tranh.
 - C. khắc phục hậu quả chiến tranh, khôi phục và phát triển kinh tế ở hai miền.
 - **D.** khắc phục hậu quả chiến tranh, khôi phục và phát triển kinh tế ở miền Bắc.
- Câu 23. (VD). Vì sao sau Chiến tranh thế giới thứ nhất, phong trào yêu nước theo khuynh hướng dân chủ tư sản phát triển mạnh mẽ?
 - A. Chủ nghĩa Mac Lê nin được truyền bá sâu rộng vào Việt Nam.
 - B. Do ảnh hưởng của tư tưởng Tam dân của Tôn Trung Sơn.
 - C. Giai cấp công nhân đã chuyển sang đấu tranh tự giác.
 - D. Thực dân Pháp đang trên đà suy yếu.

Câu 24. (NB). Theo thỏa thuận của Hội nghị Ianta (2-1945), các nước Đông Âu thuộc phạm vi ảnh hưởng của cường quốc nào?

A. Liên Xô.

B. Mĩ.

C. Pháp.

D. Anh.

Câu 25. (NB). Những hoạt động yêu nước đầu tiên của Nguyễn Tất Thành ở Pháp có tác dụng gì?

- A. Làm chuyển biến mạnh mẽ tư tưởng của Người
- B. Tuyên truyền và khích lệ tinh thần yêu nước của Việt kiều ở Pháp
- C. Là cơ sở tiếp nhận ảnh hưởng của Cách mạng tháng Mười Nga
- D. Là cơ sở quan trọng để Người xác định con đường cứu nước đúng đắn cho dân tộc Việt Nam
- Câu 26. (VDC). Từ thực tiễn đấu tranh và kí kết Hiệp định Pari năm 1973 với Mĩ, bài học kinh nghiệm nào được rút ra cho cuộc đấu tranh bảo vệ chủ quyền hiện nay của nước ta?
 - A. Coi đấu tranh quân sự là yếu tố quyết định để bảo vệ chủ quyền hiện nay
 - B. Tăng cường đấu tranh trên mặt trận quân sự.
 - C. Mở rộng đấu tranh trên mặt trận ngoại giao.
 - **D.** Coi đấu tranh ngoại giao là yếu tố quyết định để bảo vệ chủ quyền hiện nay.
- Câu 27. (TH). Mặt trận nào có vai trò chuẩn bị trực tiếp cho Cách mạng tháng Tám 1945?
 - A. Mặt trận Dân chủ Đông Dương.
 - B. Mặt trân Liên Việt.
 - C. Mặt trận Việt Minh.
 - D. Mặt trận Thống nhất Dân tộc phản đế Đông Dương.
- Câu 28. (TH). Trong Chiến lược Việt Nam hóa chiến tranh ở miền Nam Việt Nam, Mĩ sử dụng thủ đoạn thỏa hiệp với Trung Quốc, hòa hoãn với Liên Xô nhằm
 - A. hạn chế sự giúp đỡ của các nước đó với cuộc kháng chiến của nhân dân ta.
 - B. xoa dịu mâu thuẫn Trung Xô và lôi kéo các nước đó chống lại cuộc kháng chiến của nhân dân ta.
 - C. liên kết với các nước đó chống lại cuộc kháng chiến của nhân dân ta.
 - D. lôi kéo các nước đó chống lại cuộc kháng chiến của nhân dân ta.
- Câu 29. (TH). Liên Xô chế tạo thành công bom nguyên tử vào năm 1949 có ý nghĩa như thế nào?
 - A. Thể hiện sự cân bằng về sức mạnh quân sự giữa Liên Xô và MĨ.
 - B. Mĩ không còn đe doa nhân dân thế giới bằng vũ khí tên lửa.
 - C. Phá thế độc quyền vũ khí nguyên tử của Mĩ.
 - D. Đánh dấu bước phát triển nhanh chóng của nền khoa học-kĩ thuật Xô Viết.
- Câu 30. (NB). Hội nghị Ban chấp hành Trung ương lần thứ 15 (1/1959) đã quyết định
 - A. dùng đấu tranh ngoại giao để đánh đổ ách thông tri Mĩ Diêm.
 - B. để nhân dân miền Nam sử dụng bạo lực cách mạng đánh đổ quyền Mĩ Diệm.
 - C. nhờ sự giúp đỡ của các nước ngoài để đánh Mĩ Diệm.
 D. giành chính quyền bằng con đường đấu tranh hòa bình.
- Câu 31. (NB). Chính sách đối ngoại của các nước tư bản Tây Âu từ năm 1950 1973 là
 - A. mở rộng quan hệ với các nước đang phát triển ở châu Á, Phi, Mĩ Latinh, Đông Âu và SNG.
 - B. liên minh chặt chẽ với Mĩ, mặt khác đa dạng hóa, đa phương hóa trong quan hệ đối ngoại
 - C. mở rộng quan hệ với các nước tư bản phát triển.

- **D.** liên minh chặt chẽ với Mĩ.
- Câu 32. (NB). Quốc gia khởi đầu cuộc Cách mạng khoa học kĩ thuật hiện đại là
 - **A.** Mĩ **B.** Nhật.
- Câu 33. (NB). Chiến thắng quân sự quyết định của ta buộc Mĩ phải kí Hiệp định Pari ngày 27/1/1973 là

C. Anh

D. Pháp

- A. Đập tan cuộc hành quân "Lam Sơn 719" năm 1971.
- B. Điện Biên Phủ trên không 1972.
- C. Tiến công chiến lược năm 1972.
- D. Tổng tiến công và nổi dậy xuân Mậu Thân năm 1968.
- Câu 34. (NB). Nguyên nhân sâu xa dẫn đến chiến tranh lạnh là gì?
 - A. Sư đối đầu giữa hai cường quốc Mĩ và Liên Xô.
 - B. Sự đối lập về mục tiêu và chiến lược của Mĩ và Liên Xô.
 - C. Sự hình thành trật tự hai cực Ianta.
 - **D.** Sự đối đầu giữa hai phe tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa.
- Câu 35. (NB). Từ năm 1946 đến năm 1950, Liên Xô đã đạt được thắng lợi to lớn gì?
 - A. Thành lập Liên bang cộng hoà xã hội chủ nghĩa Xô viết.
 - B. Xây dựng cơ sở vật chất- kĩ thuật của chủ nghĩa xã hội.
 - C. Phóng thành công vệ tinh nhân tạo của trái đất.
 - D. Hoàn thành thắng lợi kế hoạch 5 năm khôi phục kinh tế
- Câu 36. (NB). Xã hội Việt Nam trong những năm 1930 1931 tồn tại những mâu thuẫn cơ bản nào?
 - A. Tư sản với chính quyền thực dân Pháp và nông dân với địa chủ phong kiến.
 - B. Dân tộc Việt Nam với thực dân Pháp và công nhân với giai cấp tư sản.
 - C. Nông dân với địa chủ phong kiến và công nhân với tư sản.
 - D. Dân tộc Việt Nam với thực dân Pháp và nông dân với địa chủ phong kiến.
- Câu 37. (NB). Bước vào đông xuân 1953 1954, Pháp hi vọng giành thắng lợi quyết định ở Việt Nam bằng kế hoach nào?

A. Nava.

B. Đờ Lát đờ Tátxinhi.

C. Rove.

D. Đờ Caxtori.

- Câu 38. (NB). Tình hình tài chính nước ta sau thắng lợi của cách mạng tháng 8 như thế nào?
 - A. Lệ thuộc vào các ngân hàng của Nhật và Pháp.
 - B. Nền tài chính quốc gia bước đầu được xây dựng.
 - C. Ngân sách nhà nước hầu như trống rỗng.
 - **D.** Bị quân Trung Hoa Dân Quốc thao túng chi phối.
- Câu 39. (VDC). Chủ trương của Đảng, Chính phủ và Chủ tịch Hồ Chí Minh trong đối phó với quân Trung Hoa Dân quốc sau Cách mạng tháng Tám 1945 là gì?
 - A. Nhân nhượng cho chúng mọi quyền lợi về kinh tế và xã hội.
 - B. Cái gì quyền nhất thì nhường chúng, cái gì sang nhất thì thuộc ta.
 - C. Chỉ nhân nhượng cho chúng quyền lợi về chính trị.
 - D. Cái gì sang nhất thì nhường chúng, cái gì quyền nhất thì thuộc ta.
- Câu 40. (TH). Nội dung nào *không* phải là khó khăn của nền kinh tế Nhật Bản trong giai đoạn 1952 1973?
 - A. Phu thuộc vào nguồn nguyên, nhiên liệu nhập khẩu.
 - B. Cơ cấu vùng kinh tế thiếu cân đối.
 - C. Sự cạnh tranh quyết liệt của Mĩ, Tây Âu và các nước công nghiệp mới.
 - D. Bị quân đội Mĩ chiếm đóng.

----- HÉT -----

ĐÁP ÁN

1.C	2.B	3.C	4.C	5.D	6.D	7.B	8.C	9.D	10.C
11.C	12.A	13.B	14.B	15.B	16.B	17.A	18.C	19.A	20.B
21.B	22. C	23.B	24.A	25.D	26.D	27. C	28.A	29.C	30.B
31.B	32.A	33.B	34.B	35.D	36.D	37.A	38.C	39.D	40.D

ĐÁP ÁN CHI TIẾT

Câu 1: Đáp án C

Sau cách mạng tháng Tám 1945, nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa gặp muôn vàn khó khăn: nạn đói, nạn dốt, tài chính trống rỗng và giặc ngoại xâm đe dọa.

Câu 2: Đáp án B

- Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, các nước Đông Nam Á đều giành độc lập, một số nước có nhu cầu hợp tác để cùng nhau phát triển kinh tế.
- Tránh ảnh hưởng của chiến tranh để quốc đang lan rộng.
- Sự hoạt động hiệu quả của các tổ chức mang tính chất khu vực, tiêu biểu là EEC
- => Ngày 8/8/1967: tại thủ đô Băng Cốc (Thái Lan), 5 quốc gia đầu tiên tuyên bố thành lập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN): Inđônêxia, Malaixia, Xingapo, Philippin, Thái Lan.

Câu 3: Đáp án C

Mọi quyết định của Hội đồng Bảo an phải được sự nhất trí của 5 nước uỷ viên thường trực là Liên Xô, Mĩ, Anh, Pháp, Trung Quốc. Sau khi Liên Xô sụp đổ, Liên Bang Nga là nước kế tục địa vị của Liên Xô tại Hội đồng bảo an Liên hợp quốc.

Câu 4: Đáp án C

Để khắc phục khó khăn, đưa cuộc kháng chiến tiến lên một bước mới. Tháng 6-1950, Đảng và Chính phủ quyết định mở chiến dịch Biên Giới nhằm tiêu diệt một bộ phận quan trọng sinh lực địch; khai thông đường sang Trung Quốc và thế giới; mở rộng củng cố căn cứ địa Việt Bắc, tạo đà thúc đẩy cuộc kháng chiến tiến lên.

Câu 5: Đáp án D

Tháng 2-1929, Việt Nam Quốc dân đảng tổ chức vụ ám sát tên trùm mộ phu Badanh ở Hà Nội. Nhân sự kiện này Pháp đã tiến hành khủng bố dã man những người yêu nước. Bị động trước tình thế, những nhà lãnh đạo chủ chốt của Việt Nam Quốc dân đảng quyết định dốc hết lực lượng nhằm thực hiện một cuộc bạo động cuối cùng để không thành công cũng thành nhân". Đêm ngày 9-2-1930, cuộc khởi nghĩa Yên Bái bùng nổ.

=> Việt Nam Quốc Dân đảng phát động khởi nghĩa Yên Bái (2-1930) trong bối cảnh Pháp tiến hành khủng bố dã man những người yêu nước.

Câu 6: Đáp án D

Điểm giống nhau giữa Cương lĩnh chính trị (2/1930) và Luận cương chính trị (10/1930) về đường lối chiến lược của cách mạng Việt Nam là Cách mạng tư sản dân quyền và cách mạng xã hội chủ nghĩa.

Câu 7: Đáp án B

Bài học kinh nghiệm quan trọng trong đấu tranh giải phóng dân tộc (1939 - 1945) được Đảng tiếp tục vận dụng trong đấu tranh ngoại giao từ sau ngày 2/9/1945 đến trước ngày 19/12/1946, đó là phân hóa cô lập kẻ thù, tập trung đánh kẻ thù chủ yếu.

A loại vì trong đấu tranh ngoại giao giai đoạn 1945 – 1946, ta không giương cao ngọn cờ giải phóng dân tộc do ta đã giành được độc lập năm 1945.

D loại vì trong quá trình đấu tranh ngoại giao 1945 – 1946, Đảng không vận dụng sức mạnh quần chúng nhân dân để đấu tranh.

C loại vì đến khi không thể tiếp tục nhân nhượng được nữa thì ta buộc phải cầm vũ khí chiến đấu để bảo vệ độc lập dân tộc.

B chọn vì trong giai đoạn 1945 – 1946, Đảng đã phân hóa cô lập kẻ thù, tập trung đánh kẻ thù chủ yếu.

Câu 8: Đáp án C

Sang tháng 9-1930, phong trào 1930 -1931 phát triển manh mẽ, nhất là ở hai tỉnh Nghệ An và Hà Tỉnh. Cuộc biểu tinh của nông dân có vũ trang tự vệ với hàng nghìn người tham gia kéo đến huyện lị, tỉnh lị đòi giảm sưu thuế. => Hệ thống chính quyền thực dân, phong kiến bị tê liệt, tan rã ở nhiều thôn, xã.

- Nhiều cấp ủy Đảng ở thôn xã đã lãnh đạo nhân dân đứng lên tự quản lí đời sống chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội ở địa phương, làm chức năng của chính quyền gọi là "Xô viết", thực hiện quyền làm chủ mọi mặt đời sống xã hội. Những chính sách cụ thể của chính quyền Xô viết Nghệ Tĩnh thể hiện đây là chính quyền của dân, do dân và vì dân.
- => Sự thành lập các Xô viết ở Nghệ An và Hà Tĩnh là đỉnh cao nhất của phong trào cách mạng 1930 1931

Câu 9: Đáp án D

ự ra đời của ba tổ chức cộng sản có ý nghĩa:

- -Đánh dấu bước trưởng thành vượt bậc của giai cấp công nhân Việt Nam từ tự phát lên tự giác.
- -Chuẩn bị trực tiếp cho sự thành lập một chính đảng vô sản ở Việt Nam.
- -Chứng tỏ xu hướng cách mạng vô sản phát triển rất mạnh ở nước ta.
- => Phải đến khi Đảng cộng sản Việt Nam được thành lập thì mới chính thức chấm dứt sự khủng hoảng về đường lối và giai cấp lãnh đạo cách mạng Việt Nam.

Câu 10: Đáp án C

Phan Châu Trinh là người sớm tiếp thu tư tưởng tiến bộ, chủ trương cứu nước bằng biện pháp cải cách như nâng cao dân trí, dân quyền, dựa vào Pháp để đánh đổ ngôi vua và bọn phong kiến hủ bại, xem đó như là điều kiện để giành độc lập.

Câu 11: Đáp án C

Trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Việt Nam, lĩnh vực nông nghiệp được Pháp đầu tư chủ yếu vào là đồn điền cao su.

Câu 12: Đáp án A

Quốc dân đảng chủ trương tiến hành cách mạng bằng bạo lực, chú trọng lấy lực lượng binh lính người Việt trong quân đội Pháp giác ngộ làm lực lượng chủ lực.

Câu 13: Đáp án B

Quan hệ Việt Nam và ASEAN chuyển từ đối đầu sang đối thoại sau khi giải quyết xong "vấn đề Campuchia". Từ đây Việt Nam và ASEAN bắt đầu quá trình đối thoại, hòa dịu. Đây cũng là thời kì kinh tế các nước ASEAN bắt đầu tăng trưởng.

Câu 14: Đáp án B

- Chiến thắng An Lão, Ba Gia, Đồng Xoài: phá sản hoàn toàn chiến lược "Chiến tranh đặc biệt".
- Chiến thắng Ấp Bắc: là chiến thắng quân sự mở đầu.
- Thắng lợi Núi Thành, Vạn Tường là trong chiến lược "Chiến tranh cục bộ"

Câu 15: Đáp án B

Từ sự lãnh đạo của Đảng trong cuộc kháng chiến chống Mĩ, rút ra bài học đối với sự lãnh đạo của Đảng ta hiện nay: Phải có đường lối đúng đắn, sáng tạo, độc lập.

Câu 16: Đáp án B

- Các đáp án A, C, D: đều là ý nghĩa của phong trào dân chủ 1936 1939.
- Đáp án B: Những tiền đề cần thiết cho Tồng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 được diễn ra suốt từ năm 1930 đến năn 1945 bao gồm:
- + Chuẩn bị lực lượng.
- + Các cuộc tập dượt.
- + Căn cứ địa cách mạng, ...

Câu 17: Đáp án A

Trong những năm 1921 - 1927, Nguyễn Ái Quốc tham gia thành lập Hội Liên hiệp thuộc địa và Hội Liên hiệp các dân tộc bị áp bức ở Á Đông đã để lại bài học cho cách mạng Việt Nam: Luôn chú trọng đoàn kết quốc tế. Tuy nhiên cách mạng Việt Nam muốn thắng lợi thì chủ yếu vẫn dựa vào sức mình là chính chứ không thể trông chờ quyết đinh từ các nước khác.

Câu 18: Đáp án C

Các nước Đông Âu tan rã sau khi Chiến tranh lạnh chấm dứt.

Câu 19: Đáp án A

Theo phương án "Maobátton", thực dân Anh trao trả độc lập cho Ấn Độ dựa trên cơ sở tôn giáo: Ấn Độ (những nguoiwf theo Ấn Độ giáo); Pakixtan (theo Hồi giáo).

Câu 20: Đáp án B

Tiến hành cách mạng xã hôi chủ nghĩa là nhiệm vụ của cách mạng miền Nam, nhiệm vụ của cách mạng Việt Nam là tiếp tục cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

Câu 21: Đáp án B

Phong trào "vô sản hóa" (1928) đã truyền bá lí luận cách mạng giải phóng dân tộc vào phong trào cách mạng cả nước, đặc biệt là phong trào công nhân. Chính vì thế, công nhân được nâng cao ý thức chính trị, đấu tranh không chỉ vì mục tiêu kinh tế nữa đồng thời có sự liên kết giữa các phong trào khác mà không bó hẹp trong phạm vi một xưởng, một địa phương.

Phong trào vô sản hóa đã thúc đẩy phong trào yêu nước theo khuynh hướng vô sản phát triển mạnh mẽ.

Câu 22: Đáp án C

Nhiệm vụ của cách mạng Việt Nam trong những năm đầu sau năm 1975 là khắc phục hậu quả chiến tranh, khôi phục và phát triển kinh tế ở hai miền. Vì cả 2 miền đều chịu hậu quả nặng nề của cuộc chiến.

Câu 23: Đáp án B

Sau chiến tranh thế giới thứ nhất, ánh hưởng từ chủ nghĩa Tâm dân của Tôn Trung Sơn, phong trào yêu nước theo khuynh hướng dân chủ tư sản phát triển mạnh mẽ, tiêu biểu nhất là sự ra đời của Việt Nam Quốc dân đảng.

Câu 24: Đáp án A

Theo thỏa thuận của Hội nghị Ianta (2-1945), các nước Đông Âu thuộc phạm vi ảnh hưởng của Liên Xô.

Câu 25: Đáp án D

Xuất phát từ tình hình Việt Nam dưới ách áp bức của thực dân Pháp, sinh ra từ mảnh đất Nghệ An có truyền thống đấu tranh và việc không đồng tình với con đường cứu nước của các bận tiền bối đi trước, Nguyễn Tất Thành đã ra đi tìm đường cứu nước vào ngày 5-6-1911. Đi nhiều quốc gia và làm nhiều nghề khác nhau, Nguyễn Tất Thành đã tiếp nhận ảnh hưởng của các mạng tháng Mười Nga và tư tưởng cũng có sự chuyển biến mạnh mẽ.

=> Những hoạt động yêu nước của Nguyễn Tất Thành tuy mới chỉ là bước đầu nhưng là cơ sở quan trọng để Người xác định con đường cứu nước đúng đắn cho dân tôc.

Câu 26: Đáp án D

Từ thực tiễn đấu tranh và kí kết Hiệp định Pari năm 1973 với Mĩ, bài học kinh nghiệm được rút ra cho cuộc đấu tranh bảo vệ chủ quyền hiện nay của nước ta: Coi đấu tranh ngoại giao là yếu tố quyết định để bảo vệ chủ quyền hiện nay. Vì xu thế hiện nay là giải quyết các tranh chấp quốc tế bằng biện pháp hòa bình.

Câu 27: Đáp án C

Mặt trận chuẩn bị trực tiếp cho cách mạng tháng Tám là mặt trận thành lập gần với thời gian diễn ra cách mạng và đóng vai trò quan trọng:

- Thời gian thành lập: ngày 19-5-1945, Việt Nam độc lập đồng minh (gọi tắt là Việt Minh) được thành lập.
- Vai trò:
- + Giác ngộ, rèn luyện cho quần chúng đấu tranh, lực lượng chính trị phát triển.
- + Cùng với đảng xây dựng lực lượng vũ trang và căn cứ địa cách mạng.
- + Cùng với đảng lãnh đạo nhân dân tiến hành Tổng khởi nghĩa giành thắng lợi.

Câu 28: Đáp án A

Trong Chiến lược Việt Nam hóa chiến tranh ở miền Nam Việt Nam, Mĩ sử dụng thủ đoạn thỏa hiệp với Trung Quốc, hòa hoãn với Liên Xô nhằm hạn chế sự giúp đỡ của các nước đó với cuộc kháng chiến của nhân dân ta.

Câu 29: Đáp án C

Năm 1949 liên xô phát minh ra boom nguyên tử, mục đích đầu tiên là phá vỡ thế độc quyền bom nguyên tử của Mĩ.

Câu 30: Đáp án B

Hội nghị Ban chấp hành Trung ương lần thứ 15 (1/1959) đã quyết định để nhân dân miền Nam sử dụng bạo lực cách mạng đánh đổ quyền Mĩ - Diệm.

Câu 31: Đáp án B

Chính sách đối ngoại của các nước tư bản Tây Âu từ năm 1950 – 1973 là: liên minh chặt chẽ với Mĩ, mặt khác đa dạng hóa, đa phương hóa trong quan hệ đối ngoại

Câu 32: Đáp án A

Mĩ là quốc gia khởi đầu cuộc Cách mạng khoa học - kĩ thuật hiện đại.

Câu 33: Đáp án B

- Chiến thắng Mậu thân năm 1968 buộc Mĩ phải ngồi vào bàn đàm phán tại Pari.
- "Điện Biên Phủ trên không" là trận thắng quyết định của ta, buộc Mĩ phải tuyên bố ngừng hẳn của hoạt động chống phá miền Bắc (15-1-1973) và kí Hiệp định Pari về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam (27-1-1973).
- => Trận "Điện Biên Phủ trên không" đã trực tiếp buộc Mĩ phải kí Hiệp định Pari về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam năm 1973.

Câu 34: Đáp án B

Nguyên nhân sâu xa dẫn đến chiến tranh lạnh là do sự đối lập về mục tiêu và chiến lược giữa hai cường quốc Liên Xô và Mĩ:

- Liên Xô: chủ trương duy trì hòa bình, an ninh thế giới, bảo vệ những thành quả của chủ nghĩa xã hội và đẩy mạnh phong trào cách mạng thế giới.
- Mỹ: Chống phá Liên Xô và phe xã hội chủ nghĩa, chống phong trào cách mạng, mưu đồ làm bá chủ thế giới. Lo ngại trước ảnh hưởng to lớn của Liên Xô và Đông Âu, sự thắng lợi của CHND Trung Quốc, CNXH đã trở thành hệ thống thế giới từ Động Âu sang Đông Á (sự lớn mạnh của chủ nghĩa xã hội sau Chiến tranh thế giới thứ hai)

Câu 35: Đáp án D

Với tinh thần tư lực tự cường, từ năm 1946 đến năm 1950, Liên Xô đã hoàn thành kế hoạch 5 năm khôi phục kinh tế trong vòng 4 năm 3 tháng.

Câu 36: Đáp án D

Trong những năm 1930-1931, mâu thuẫn trong xã hội Việt Nam ngày càng sâu sắc, trong đó có hai mâu thuẫn cơ bản là mâu thuẫn giữa dân tộc Việt Nam với thực dân Pháp và mâu thuẫn giữa nông dân với địa chủ phong kiến.

Câu 37: Đáp án A

Bước vào đông - xuân 1953 - 1954, Pháp hi vọng giành thắng lợi quyết định ở Việt Nam bằng kế hoạch Nava - với âm mưu kết thúc chiến tranh trong danh dự.

Câu 38: Đáp án C

Sau Cách mạng tháng Tám 1945, tài chính nước Việt Nam dân chủ cộng hòa trống rỗng.

Câu 39: Đáp án D

Chủ trương của Đảng, Chính phủ và Chủ tịch Hồ Chí Minh trong đối phó với quân Trung Hoa Dân quốc sau Cách mạng tháng Tám 1945: Cái gì sang nhất thì nhường chúng, cái gì quyền nhất thì thuộc ta.

Chúng ta nhận nhượng cho Trung Hoa Dân quốc với nguyên tắc cứng rắn, biện pháp mềm dẻo nhưng có giới hạn nhất định.

Câu 40: Đáp án D

Nhật Bản trong giai đoạn 1952 – 1973 không bị quân đội Mĩ chiếm đóng nữa.

ĐỀ 5 BÁM SÁT ĐỀ MINH HỌA

ĐỀ ÔN THI TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2023

MÔN: LỊCH SỬ Thời gian: 50 phút

Câu 1. (VDC). Ý nào dưới đây thể hiện điểm tương đồng về nội dung của Hiệp định Giơ-ne-vơ về Đông Dương và Hiệp định Pari 1973 về chấm dứt chiến tranh lặp lại hòa bình ở Việt Nam?

- A. Thỏa thuận các bên ngừng bắn để thực hiện chuyển quân, tập kết, chuyển giao khu vực
- **B.** Các bên thừa nhận miền Nam có 2 chính quyền, 2 quân đội, 2 vùng kiểm soát và 3 lực lượng chính trị
- C. Hiệp định có sự tham gia của 5 cường quốc trong hội đồng bảo an Liên Hợp quốc
- D. Các nước đều cam kết tôn trọng những quyền dân tộc cơ bản của nhân dân Việt Nam

Câu 2. (NB). Chiến dịch Biên Giới đã làm phá sản kế hoạch nào?

A. Kế hoạch Valuy.

B. Kế hoạch Rove.

C. Kế hoach Nava.

D. Kế hoach Đờ-Lát Đờ Tát-xi-nhi.

Câu 3. (VDC). Điểm nào dưới đây thể hiện Việt Nam Quốc dân đảng (1927-1930) đã nhận thức đúng yêu cầu khách quan của lịch sử dân tộc?

- A. Đề cao binh lính người Việt trong quân đội Pháp.
- B. Kiên quyết phát động cuộc khởi nghĩa Yên Bái.
- C. Phát triển cơ sở đảng ở một số địa phương Bắc Kì.
- D. Chủ trương tiến hành cách mạng bằng bạo lực.

Câu 4. (NB). Trong đường lối đổi mới đất nước (từ tháng 12-1986), Đảng Cộng sản Việt Nam chủ trương phát triển nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần theo định hướng

A. kinh tế tập trung

B. Xã hôi chủ nghĩa

C. Kinh tế thị trường

D. Phân phối theo lao động

Câu 5. (NB). Mục tiêu đấu tranh trước mắt của nhân dân Đông Dương trong những năm 1936-1939 là

- A. bảo vệ hòa bình và an ninh thế giới.
- B. tiêu diệt tận gốc chủ nghĩa phát xít.
- C. độc lập dân tôc và ruộng đất dân cày.
- D. tư do, dân sinh, dân chủ, com áo và hòa bình.

Câu 6. (NB). Hội nghị lần thứ 21 (7-1973) của Đảng chủ trương đấu tranh trên những mặt trận nào?

A. Quân sự, ngoại giao

B. Chính trị, ngoại giao

C. Quân sự, chính trị, ngoại giao

D. Chính trị, quân sự

Câu 7. (**NB**). Tháng 12-1989, Chiến tranh lạnh chấm dứt đã mở ra chiều hướng và điều kiện để giải quyết hòa bình các vụ tranh chấp, xung đột đang diễn ra

A. nhiều dân tộc trên thế giới.

B. nhiều khu vực trên thế giới.

C. trên pham vi toàn cầu.

D. nhiều quốc gia trên thế giới.

Câu 8. (NB). Cơ quan Liên hợp quốc gồm đại diện các nước thành viên là

A. Hội đồng Bảo an.

B. Hội đồng Quản thác.

C. Đại hội đồng.

D. Tòa án Quốc tế.

Câu 9. (**NB**). Sự kiện nào diễn ra ngày 11/09/2001 khiến Mĩ phải thay đổi chính sách đối nội và đối ngoại khi bước vào thế kỉ XXI?

- A. nguy cơ cạn kiệt các nguồn tài nguyên thiên nhiên
- B. sự xuất hiện và hoạt động của chủ nghĩa khủng bố
- C. tình trạng ô nhiễm môi trường ngày càng trầm trọng
- **D.** chiến tranh và xung đột diễn ra ở nhiều khu vực trên thế giới

Câu 10. (**NB**). Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sắn Việt Nam do Nguyễn Ái Quốc soạn thảo gồm các văn kiện nào?

- A. Chính cương vắn tắt và Điều lê vắn tắt.
- B. Chính cương vấn tắt và Sách lược vấn tắt.
- C. Chính cương vấn tắt và Sách lược vấn tắt và Lời kêu gọi của Nguyễn Ái Quốc
- **D.** Chính cương vấn tắt, Sách lược vấn tắt và Điều lệ vấn tắt.
- **Câu 11. (VD)** Quá trình hoạt động của Nguyễn Ái Quốc từ năm 1919 đến 1925 có đóng góp gì cho cách mang Việt Nam?
 - A. Quá trình thực hiện chủ trương "vô sản hóa" để truyền bá chủ nghĩa Mác-Lênin.
 - **B.** Quá trình vận động thành lập ba tổ chức Cộng sản ở Việt Nam.

- C. Quá trình truyền bá lí luận của chủ nghĩa Mác Lênin vào Việt Nam.
- **D.** Quá trình chuẩn bị về tư tưởng chính trị và tổ chức cho sư thành lập Đảng.
- **Câu 12.** (**TH**). Sự kiện lịch sử nào đã chấm dứt vai trò lịch sử của Việt Nam Quốc dân đảng với tư cách là một chính đảng cách mạng trong phong trào dân tộc Việt Nam đầu thế kỉ XX?
 - A. Đông Dương Cộng sản liên đoàn thành lập (9-1929).
 - **B.** Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời (đầu năm 1930).
 - C. Khởi nghĩa Yên Bái thất bại (2-1930).
 - **D.** Nguyễn Thái Học bị bắt và xử bắn (năm 1930).
- **Câu 13.** (**NB**). Sau Hiệp định Giơnevơ năm 1954 về Đông Dương, nhân dân miền Bắc thực hiện nhiệm vụ cách mạng nào ?
 - A. Đấu tranh chống để quốc Mĩ xâm lược và tay sai.
 - B. Tiến hành cách mạng Xã hội chủ nghĩa.
 - C. Hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.
 - **D.** Đấu tranh đòi thi hành Hiệp đinh Gionevo.
- Câu 14. (TH). Biểu hiện nào sau đây chứng tỏ các nước Tây Âu liên minh chặt chẽ với Mĩ về mặt quân sư?
 - A. Tham gia Tổ chức Hiệp ước Vacsava.
 - B. Tham gia khối quân sự ANZUS.
 - C. Tham gia khối quân sự NATO.
 - **D.** Thành lập Liên minh châu Âu (EU).
- Câu 15. (NB). Nguyên nhân cơ bản nhất dẫn đến sự thất bại của phong trào yêu nước đầu thế kỉ XX là
 - A. chưa xác định đúng kẻ thù của dân tộc.
 - **B.** chưa có sự ủng hộ của đông đảo quần chúng nhân dân.
 - C. chưa có tổ chức lãnh đạo sáng suốt và phương pháp cách mạng đúng đắn.
 - **D.** chính quyền thực dân phong kiến còn quá mạnh.
- Câu 16. (TH). Đảng cộng sản Việt Nam ra đời là bước ngoặt vĩ đại của cách mạng Việt Nam vì đã chấm dứt
 - A. thời kì khủng hoảng về đường lối và giai cấp lãnh đạo
 - B. hoạt động của Hội Việt Nam cách mạng Thanh niên
 - C. vai trò lãnh đạo của giai cấp tư sản
 - **D.** vai trò lãnh đạo của giai cấp phong kiến Việt Nam
- **Câu 17. (VD).** Cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới năm 1929 1933 đã làm trầm trọng thêm tình trạng đói khổ của mọi tầng lớp, giai cấp trong xã hội, nhưng khổ cực nhất vẫn là

A. nông dân

B. Trí thức, tiểu tư sản

C. công nhân

D. tư sản

- Câu 18. (NB). Những nước nào ở khu vực Đông Bắc Á đã trở thành "con rồng kinh tế Châu Á"
 - A. Hàn Quốc, Hồng Kông, Đài Loan.
- **B.** Nhật Bản, Trung Quốc, Hàn Quốc.

C. Nhật Bản, Hàn Quốc, Singapo.

D. Nhât Bản, Trung Quốc, Đài Loan

Câu 19. (**TH**). Ấp chiến lược" được coi là "xương sống" của chiến lược chiến tranh nào của Mĩ thực hiện ở miền Nam Việt Nam từ 1961-1965?

A. "Chiến tranh cục bô".

B. "Đông Dương hóa chiến tranh".

C. "Việt Nam hóa chiến tranh".

D. "Chiến tranh đặc biệt".

Câu 20. (NB). Cuộc khởi nghĩa tiêu biểu nhất trong phong trào Cần vương là?

A. Khởi nghĩa Ba Đình.

B. Khởi nghĩa Hùng Lĩnh.

C. Khởi nghĩa Bãi Sây.

D. Khởi nghĩa Hương Khê.

Câu 21. (VD). Ý nghĩa cơ bản nhất trong cuộc kháng chiến chống Mĩ của nhân dân ta là gì

- A. Tạo điều kiện cho Lào và Capuchia giải phóng đất nước
- **B.** Chấm dứt ách thống trị của chủ nghĩa để quốc trên đất nước ta, hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong cả nước thống nhất nước nhà
 - C. Mở ra một kỉ nguyên mới trong lịch sử giải phóng dân tộc
 - **D.** Cổ vũ phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới
- **Câu 22.** (**TH**). Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng đầu năm 1930 xác định nhiệm vụ của cách mạng Việt Nam là
 - A. Đánh đổ thực dân Pháp và bon tay sai
 - **B.** Đánh đổ phong kiến, đế quốc.
 - C. Đánh đổ đế quốc, phong kiến và tư sản phản cách mạng.

- **D.** Đánh đổ đế quốc, tư sản phản cách mang.
- Câu 23. (NB). Âm mưu cơ bản của "Chiến tranh đặc biệt" mà Mĩ áp dụng ở miền Nam Việt Nam là gì?
 - A. "Dùng người Việt đánh người Việt".
 - **B.** Đưa quân chư hầu vào miền Nam Việt Nam.
 - C. Đưa cố vấn Mĩ ào ạt vào miền Nam.
 - **D.** Đưa quân Mĩ ào ạt vào miền Nam.
- **Câu 24. (VD).** Vị trí của chiến dịch Biên giới thu đông 1950 trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1946-1954) là
 - A. Chiến dịch phòng ngư quy mô lớn nhất của quân và dân ta
 - B. Chiến dịch tiến công quy mô lớn đầu tiên của quân và dân ta
 - C. Chiến dịch phản công đầu tiên của quân và dân ta
 - **D.** Chiến dịch tiến công quy mô lớn nhất của quân và dân ta.
- Câu 25. (TH). Mục đích bao quát nhất của "Chiến tranh lạnh" do Mĩ phát động là
 - A. Đàn áp phong trào cách mạng và phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới.
 - B. Bắt các nước Đồng minh lệ thuộc vào Mĩ.
 - C. Thực hiện "chiến lược toàn cầu" làm bá chủ thế giới của Mĩ.
 - **D.** Ngăn chặn và tiến tới tiêu diệt các nước xã hội chủ nghĩa.
- Câu 26. (NB). Phong trào Đồng khởi đã đưa cách mạng miền Nam từ
 - A. Bãi công sang biểu tình
 - B. Đấu tranh vũ trang sang đấu tranh chính trị
 - C. Đấu tranh chính trị sang đấu tranh ngoại giao
 - **D.** Thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công
- Câu 27. (NB). Nội dung nào không phải là một trong những nguyên tắc hoạt động của Liên hợp quốc?
 - A. Bình đẳng chủ quyền giữa các quốc gia và quyền tự quyết của các dân tộc.
 - **B.** Tôn trong toàn ven lãnh thổ và độc lập chính tri của tất cả các nước.
 - C. Duy trì hòa bình, anh ninh thế giới.
 - **D.** Giải quyết các tranh chấp quốc tế bằng biện pháp hòa bình.
- **Câu 28.** (**NB**). Báo Thanh niên và tác phẩm Đường Kách mệnh đã trang bị lí luận gì cho các cán bộ của Hội Việt Nam cách mạng Thanh niên?
 - A. Lí luân Mác Lê nin.
 - B. Tư tưởng dân chủ tư sản.
 - C. Lí luận cách mạng giải phóng dân tộc.
 - **D.** Chủ nghĩa quân phiêt hiếu chiến.
- **Câu 29.** (**TH**). Trong cùng hoàn cảnh thuận lợi vào năm 1945 nhưng ở Đông Nam Á chỉ có ba nước tuyên bố độc lập, còn các quốc gia khác không giành được thắng lợi hoặc giành thắng lợi ở mức độ thấp vì
 - A. không có đường lối đấu tranh rõ ràng hoặc chưa có sự chuẩn bị chu đáo.
 - **B.** quân đồng minh do Mĩ điều khiển ngăn cản.
 - C. không đi theo con đường cách mạng vô sản.
 - **D.** không biết tin Nhật Bản đầu hàng quân Đồng minh vô điều kiên
- Câu 30. (NB). Khu vực Mĩ Latinh được xác định trong không gian nào?
 - A. Phần Trung Mĩ và Nam Mĩ.
 - B. Vùng Nam Mĩ.
 - C. Mêhicô, Trung Mĩ và Nam Mĩ.
 - **D.** Phần lớn Bắc Mĩ, Trung Mĩ, Nam Mĩ.
- **Câu 31.** (**TH**). Hội nghị ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương lần thứ VIII đã xác định mâu thuẫn cơ bản trong lòng xã hội Việt Nam là
 - A. Mâu thuẫn giữa nhân dân ta với thực dân Pháp và phong kiến tay sai.
 - **B.** Mâu thuẫn giữa nhân dân ta với thực dân Pháp.
 - C. Mâu thuẫn giữa nhân dân ta với đế quốc (phát xít) Pháp Nhật.
 - **D.** Mâu thuẫn giữa nhân dân ta với phát xít Nhật và phong kiến tay sai.
- Câu 32. (TH). Đế quốc Pháp Mĩ thực hiện kế hoạch Na-va trong 18 tháng nhằm mục tiêu lớn nhất là
 - A. Xoay chuyển cuc diên chiến tranh
 - **B.** Đẩy quân ta vào tình thế đối phó bị động
 - C. Kết thúc chiến tranh trong danh dự.

D. Dọn đường cho Mĩ từng bước thay thế quân Pháp

Câu 33. (**TH).** Lí do nào sau đây không đúng khi nói về ta chọn Điện Bên Phủ làm điểm quyết chiến lược với thực dân Pháp?

- A. Quân ta có đủ điều kiện đánh thắng địch ở Điện Biên Phủ.
- B. Điện Biên Phủ có tầm quan trọng đối với miền Bắc Đông Dương.
- C. Pháp cho rằng ta không đủ sức đương đầu với chúng ở Điện Biên Phu.
- **D.** Ta cho rằng Điện Biên Phủ có vị trí chiến lược quan trọng ở Đông Dương.

Câu 34. (NB) Tổ chức nào điều hành mọi mặt đời sống xã hội ở nông thôn Nghệ - Tĩnh?

A. đội tự vệ đỏ.

B. Đoàn thanh niên phản đế.

C. Các Xô viết.

D. Hội phụ nữ

Câu 35. (**TH**). Chỉ thị "*Nhật – Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta*" được Đảng ta đề ra trong bối cảnh nào?

- A. Nhật đã chính thức độc chiếm Đông Dương.
- **B.** Quân Đồng minh đang tấn công quân Nhật ở Đông Dương.
- C. Mâu thuẫn Nhật Pháp ở Đông Dương đang gay gắt.
- **D.** Nhật chuẩn bị đảo chính Pháp.

Câu 36. (**VDC**). Nhận xét chung về thái độ của Chính phủ Việt Nam Dân chù Cộng hoà với quân đội Tưởng Giới Thach là:

A. Ta nhân nhượng tuyệt đối.

B. Ta nhân nhượng quá nhiều.

C. Ta nhân nhượng có nguyên tắc.

D. Ta nhân nhượng từng bước.

Câu 37. (**NB**). Học thuyết Phucưđa (1977) chủ trương củng cố mối quan hệ của Nhật Bản với các nước ở khu vực nào?

A. Châu Á.

B. Đông Nam Á.

C. Tây Âu.

D. Mî Latinh

Câu 38. (**TH**). Nội dung nào dưới đây giải thích không đúng về ý nghĩa của việc hoàn thành thống nhất đất nước về mặt nhà nước (1975 - 1976)?

- A. Tạo nên sức mạnh tổng hợp cho cả dân tộc.
- **B.** Tạo điều kiện thuận lợi để Việt Nam gia nhập ASEAN.
- C. Tạo điều kiện thuận lợi để tiếp tục hoàn thành thống nhất trên các lĩnh vực còn lại.
- **D.** Tạo nên những khả năng to lớn để bảo vệ Tổ quốc và mở rộng quan hệ quốc tế.

Câu 39. (TH). Thực chất của phong trào Đông Dương đại hội trong thời kì 1936-1939 là

- A. Triệu tập Hội nghị Đông Dương để bàn về vấn đề chống chủ nghĩa phát xít.
- **B.** Phong trào đấu tranh công khai của nhân dân ta.
- C. Thu thập "dân nguyện", đưa yêu sách đòi Chính phủ Pháp thực hiện quyền tự do, dân chủ cho nhân dân Đông Dương.
 - D. Vận động quần chúng thực hiện chính sách của Đảng Cộng sản Đông Dương.

Câu 40. (**NB**). Khi thực dân Pháp chính thức quay trở lại xâm lược Việt Nam lần thứ hai, mở đầu là cuộc chiến đấu của quân và dân ta ở

A. Trung Bộ

B. Nam Bô

C. Bến Tre.

D. Sài Gòn – Chọ Lớn

----- HÉT -----

ĐÁP ÁN

4	1.D	2.B	3.D	4.B	5.D	6.C	7.B	8.C	9.C	10.C
	11.D	12.C	13.B	14.C	15.C	16.A	17.A	18.A	19.D	20.D
	21.B	22.C	23.A	24.B	25.C	26.D	27.C	28.C	29.A	30.C
	31.C	32.C	33.C	34.C	35.A	36.C	37.B	38.B	39.C	40.B

ĐÁP ÁN CHI TIẾT

Câu 1: Đáp án D

Những điểm giống nhau của Hiệp định Giơ-ne-vơ về Đông Dương và Hiệp định Pari 1973 bao gồm:

- Hoàn cảnh: đều có thắng lợi về chính trị và quân sự trên chiến trường, có trận thắng quyết định là Điện Biên Phủ (1954) và "Điện Biên Phủ trên không: năm 1972.
- Nôi dung:

- + Đều buộc các nước Đế quốc công nhân các quyền dân tộc cơ bản của Việt Nam bào gồm: độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ.
- + Đều đưa đến chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam.
- + Đều đưa đến việc Đế quốc xâm lược phải rút quân về nước.
- Ý nghĩa:
- + Đều là sự phản ánh, sự ghi nhận thắng lợi giành được trên chiến trường.
- + Đều là hiệp định hòa hoãn đưa đến chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình; là cơ sở pháp lý để ta tiếp tục đấu tranh

Câu 2: Đáp án B

Chiến dịch Biên Giới đã làm phá sản kế hoạch Rơ ve

Câu 3: Đáp án D

Ngay từ đầu Việt Nam Quốc dân đảng đã nhận thức đúng hiện thực khách quan là phải tiến hành cuộc cách mạng bạo lực với thực dân Pháp thì mới giành được độc lập, tự chủ. Việt Nam Quốc dân đảng chủ trương tiến hành "cách mạng bằng máu và sắt" với mục đích đoàn kết lực lượng để đẩy mạnh cách mạng dân tộc.

Câu 4: Đáp án B

Trong đường lối đổi mới đất nước (từ tháng 12-1986), Đảng Cộng sản Việt Nam chủ trương phát triển nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Câu 5: Đáp án D

Hội nghị tháng 7-1936 xác định nhiệm vụ trực tiếp, trước mắt của cách mạng Đông Dương là chống chế độ phản động thuộc địa, chống phát xít, chống chiến tranh, giành tự do, dân sinh, dân chủ, cơm áo và hòa bình.

Câu 6: Đáp án C

Hội nghị lần thứ 21 (7-1973) của Đảng chủ trương đấu tranh trên những mặt trận: chính trị, quân sự, ngoại giao

Câu 7: Đáp án B

Tháng 12-1989, Chiến tranh lạnh chấm dứt đã mở ra chiều hướng và điều kiện để giải quyết hòa bình các vụ tranh chấp, xung đột đang diễn ra ở nhiều khu vực trên thế giới như: Ápganixtan, Campuchia, Namibia,....

Câu 8: Đáp án C

Cơ quan Liên hợp quốc gồm đại diện các nước thành viên là Đại hội đồng – mỗi năm họp 1 lần gồm tất cả các nước thành viên.

Câu 9: Đáp án C

Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam do Nguyễn Ái Quốc soạn thảo gồm các văn kiện: Chính cương vắn tắt và Sách lược vắn tắt và Lời kêu gọi của Nguyễn Ái Quốc.

Câu 10: Đáp án C

Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam do Nguyễn Ái Quốc soạn thảo bao gồm các văn kiện: Chính cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt và Điều lệ vắn tắt.

Câu 11: Đáp án D

- Chuẩn bị về tư tưởng chính trị: lý luận giải phóng dân tộc được truyền bá vào nhân dân, đã có những bài giảng cho thanh niên, trí thức yêu nước về lí luận giải phóng dân tộc để về nước truyền bá lại trong nhân dân -> thay đổi nhận thức của các giai cấp => phát triển phong trào công nhân và phong trào yêu nước.
- Chuẩn bị về tổ chức: tháng 6/1925, thành lập Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên, đây là tổ chức tiền thân của Đảng Cộng sản, từ tổ chức này sau đó đã phát triển va phân hóa thành ba tổ chức cộng sản khác nhau, đặt ra yếu cầu cần thống nhất thành một Đảng Cộng sản duy nhất.
- => Hoạt động của Nguyễn Ái Quốc từ năm 1919 đến năm 1925 đã chuẩn bị về tư tưởng chính trị và tổ chức cho sự thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

Câu 12: Đáp án C

Sau khi Pháp thực hiện cuộc khủng bố trắng, những người lãnh đạo đẳng đã quyết định dồn hết lực lượng để thực hiện một cuộc bạo động cuối cùng, với tinh thần "không thành công cũng thành nhân" đó chính là khởi nghĩa Yên Bái (9/2/1930). Cuộc khởi nghĩa này là hoạt động cuối cùng của Việt Nam Quốc dân đẳng và thất bại của nó cũng đánh dấu sự chấm dứt của đẳng này với tư cách là một chỉnh đẳng cách mạng trong phong trào dân tộc Việt Nam đầu thế kỉ XX.

Câu 13: Đáp án B

Đại hội lần III (9-1960) đã khẳng định đưa miền Bắc tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên chủ nghĩa xã hôi.

Câu 14: Đáp án C

Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO) ngày 4-4-1949, là liên minh quân sự lớn nhất của các nước tư bản phương Tây do Mỹ cầm đầu chống Liên Xô và các nước XHCN Đông Âu. NATO có sự tham gia của nhiều nước Tây Âu như: Anh, Pháp, Italia, Bồ Đào Nha, Bỉ, Hà Lan,..

=> Biểu hiện chứng tỏ các nước Tây Âu liên minh chặt chẽ với Mĩ về mặt quân sự là tham gia khối quân sự NATO.

Câu 15: Đáp án C

Nguyên nhân cơ bản nhất dẫn đến sự thất bại của phong trào yêu nước đầu thế kỉ XX là chưa có tổ chức lãnh đạo sáng suốt và phương pháp cách mạng đúng đắn.

Câu 16: Đáp án A

Đảng cộng sản Việt Nam ra đời là bước ngoặt vĩ đại của cách mạng Việt Nam vì đã chấm dứt thời kì khủng hoảng về đường lối và giai cấp lãnh đạo

Câu 17: Đáp án A

Cuộc khủng hoảng kinh tế 1929- 1933 ảnh hưởng nghiêm trọng nhất và diễn ra đầu tiên trong lĩnh vực nồng nghiệp. Để bù đắp thiệt hại của cuộc khủng hoảng, thực dân Pháp sẽ tăng cường vơ vét và bóc lột nhân dân ta, trong đó chủ yếu là nông dân – giai cấp có số lượng đông đảo nhất. Nông dân không chỉ chịu cảnh thuế cao, vay nợ nặng lãi mà các nôn phẩm làm ra đều phải bán với giá thất. Ruộng đất thì bị địa chủ người Pháp và người Việt chiếm đoat khiến cho nông dân bi bần cùng hóa.

Câu 18: Đáp án A

Những nước ở khu vực Đông Bắc Á đã trở thành "con rồng kinh tế Châu Á": Hàn Quốc, Hồng Kông, Đài Loan

Câu 19: Đáp án D

Ấp chiến lược" được coi là "xương sống" của chiến lược chiến tranh đặc biệt của Mĩ thực hiện ở miền Nam Việt Nam từ 1961-1965.

Câu 20: Đáp án D

Cuộc khởi nghĩa tiêu biểu nhất trong phong trào Cần vương là: Khởi nghĩa Hương Khê.

Câu 21: Đáp án B

Ý nghĩa cơ bản nhất của cuộc kháng chiến chống Mĩ phải là ý nghĩa liên quan trực tiếp đến sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta đó là: kết thúc 21 năm chiến đấu chống Mĩ và 30 năm chiến tranh giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc từ sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945 chấm dứt ách thống trị của chủ nghĩa thực dân – đế quốc trên đất nước ta. Trên cơ sở đó, hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong cả nước, thống nhất đất nước.

Câu 22: Đáp án C

Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam đã nêu nhiệm vụ của cách mạng Việt Nam là đánh đổ đế quốc Pháp, bọn phong kiến và tư sản phản cách mạng; làm cho nước Việt Nam được độc lập, tự do; lập chính phủ công nông binh, tổ chức quân đội công nông.....

Câu 23: Đáp án A

Âm mưu cơ bản của "Chiến tranh đặc biệt" mà Mĩ áp dụng ở miền Nam Việt Nam là : "Dùng người Việt đánh người Việt".

Câu 24: Đáp án B

Chiến dịch Biên giới thu – đông (1950) là chiến dịch chủ động tiến công lớn đầu tiên của ta trong cuộc kháng chiến chống Pháp.

Câu 25: Đáp án C

Về chính sách đối ngoại của Mĩ sau chiến tranh thế giới thứ hai, Mĩ thực hiện chiến lược toàn cầu âm mưu làm bá chủ thế giới.

Câu 26: Đáp án D

Phong trào Đồng khởi đã đưa cách mạng miền Nam từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công

Câu 27: Đáp án C

Duy trì hòa bình, anh ninh thế giới là muc đích của Liên hợp quốc.

Câu 28: Đáp án C

Báo Thanh niên và tác phẩm Đường Kách mệnh đã trang bị lí luận cách mạng giải phóng dân tộc cho các cán bộ của Hội Việt Nam cách mạng Thanh niên.

Câu 29: Đáp án A

Năm 1945, nhân cơ hội Nhật Bản đầu hàng đồng minh, ba nước Inđônêxia, Việt Nam và Lào đã giành được độc lập. Để có được thắng lợi này ngoài việc biết chớp lấy thời cơ thì quan trọng nhất vẫn là có đường lối

đấu tranh rõ ràng và có sự chuẩn bị chụ đáo. Các quốc gia khác không giành được thắng lợi hoặc giành được thắng lợi ở mức độ thấp vì chưa có được điều này.

Cụ thể xét ở Việt Nam, từ năm 1930, đảng và nhân dân đã có sự chuẩn bị thông quan các cuộc tập dượt đấu tranh: cao trào 1930 – 1931, phong trào dân chủ 1936 – 1939, 1939 – 1945. Sự chuẩn bị về lực lượng chính trị, lực lượng vũ trang, căn cứ địa kháng chiến. Đó quá trình không phải một sớm một chiều mà hoàn thành ngay được. Vì thế, nếu có thời cơ nhưng không có sự chuẩn bị lưỡng thì di có chớp thời cơ cũng khó mà giành thắng lợi được.

Câu 30: Đáp án C

Khu vực Mĩ Latinh gồm 33 nước (trong đó có 1 nước ở Bắc Mĩ là Mêhicô cùng toàn bộ các nước ở Trung, Nam Châu Mĩ và vùng biển Caribê), diện tích trên 20,5 triệu km^2 dân số 517 triệu người (2000).

Câu 31: Đáp án C

Hội nghị ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương lần thứ VIII (5/1941) đã xác định nhiệm vụ trước mắt của cách mạng là giải phóng dân tộc.

Hơn nữa từ tháng 9-1940, Nhật đã vào Việt Nam và cấu kết với Pháp thống trị nhân dân ta.

=> Mâu thuẫn cơ bản trong lòng xã hội Việt Nam lúc này là mâu thuẫn giữa nhân dân Việt Nam với phát xít (đế quốc) Pháp – Nhật.

Câu 32: Đáp án C

Đế quốc Pháp - Mĩ thực hiện kế hoạch Na-va trong 18 tháng nhằm mục tiêu lớn nhất là kết thúc chiến tranh trong danh dự.

Câu 33: Đáp án C

Lí do ta chọn Điện Biên Phủ làm điểm quyết chiến chiến lược với thực dân Pháp không phải vì Pháp cho rằng ta không đủ sức đương đầu với chúng ở Điện Biên Phủ. Đáp án này không nêu nguyên nhân về phía ta.

Câu 34: Đáp án C

Các Xô viết đã thực hiện quyền làm chủ của quần chúng, điều hành mọi mặt đời sống xã hội.

Câu 35: Đáp án A

Ngày 9-3-1945, Nhật tiến hành đảo chính Pháp, quân Pháp chống cự yếu ớt rồi nhanh chóng đầu hàng. Thực chất Nhật đã độc chiếm Đông Dương, tăng cường vơ vét, bòn rút tiền của của nhân dân và đàn áp những người cách mạng. Trước tình hình đó, Ban thường vụ Trung ương Đảng đã họp vào ra chỉ thị: "Nhật – Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta".

=> Chỉ thị "Nhật – Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta" được Đảng ta đề ra trong bối cảnh Nhật đã chính thức độc chiếm Đông Dương.

Câu 36: Đáp án C

Đối với Hiệp định Sơ bộ, mặc dù ta muốn có thời gian đề chuẩn bị lực lượng và đuổi quân Trung Hoa Dân Quốc ra khỏi nước ta nên mới tạm thời hòa hõa với Pháp. Tuy nhiên, điều khoản của các hiệp định không có điều khoản nào vi phạm chủ quyền quốc gia, mặc dù đến khi Tạm ước được kí kết (14-9-1946) thì Việt Nam cũng nhân nhượng với Pháp một số quyền lợi về kinh tế văn hóa chứ không có điều khoản ảnh hưởng đến chủ quyền quốc gia.

=> Ta nhân nhượng có nguyên tắc.

Câu 37: Đáp án B

Chính sách đối ngoại mới trong những năm 70 của thế kỉ XX ở Nhật Bản được thể hiện qua học thuyết Phucưđa (1977) và Kaiphu (1991). Nội dung chủ yếu của các học thuyết trên là tăng cường quan hệ kinh tế, chính trị, văn hóa và xã hội với các nước Đông Nam Á và tổ chức ASEAN.

Câu 38: Đáp án B

Hoàn thành thống nhất đất nước về mặt nhà nước tạo điều kiện thống nhất tất cả các lĩnh vực còn lại: chính trị, tư tưởng, kinh tế, văn hóa, xã hội.

Hoàn thành thống nhất đất nước về mặt nhà nước đã tạo nên những điều kiện chính trị cơ bản để phát huy sức mạnh toàn diện của đất nước, những điều kiện thuận lợi để cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội, những khả năng to lớn để bảo vệ tổ quốc và mở rộng quan hệ với các nước trên thế giới.

Hoàn thành thống nhất đất nước về mặt nhà nước không có ý nghĩa tạo điều kiên cho Việt Nam gia nhập ASEAN.

Câu 39: Đáp án C

Từ giữa năm 1936, được tin Quốc hội Pháo sẽ cứ một phái đoàn sang điều tra tình hình Đông Dương, Đảng chủ trương vận động và tổ chức nhân dân họp bàn về các yêu cầu tự do, dân chủ để thảo ra các bản dân nguyện gửi tới phái đoànm tiến tới triệu tập Đông Dương đại hội.

=> Thực chất của phong trào Đông Dương đại hội thời kì 1936 – 1939 là thu thập "dân nguyện", đưa yêu sách đòi Chính phủ Pháp thực hiện quyền tự do, dân chủ cho nhân dân Đông Dương.

Câu 40: Đáp án B

Khi thực dẫn Pháp chính thức quay trở lại xâm lược Việt Nam lẫn thứ hai, mở đầu là cuộc chiến đấu của quân và dân ta ở Nam Bộ.



ĐỀ 6 BÁM SÁT ĐỀ MINH HỌA

C. Trung Quốc, Lào, Campuchia.

ĐỀ ÔN THI TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2023

MÔN: LỊCH SỬ Thời gian: 50 phút

	Thời gian: 50	0 phút
Q2-1 Q11'T'A WA . ~ (1001)	Tion 1 Nr. 12 6 . 1642 4.	: -1./- 1/ ° T'^ 3/^ /
	, Liên bang Nga là quốc gia kế thừa đị	a vị pháp li của Liên Xô tại
A. Tổ chức Hiệp ước Vácsava.	T)	
B. Hội đồng tương trợ kinh tế (SE)		
C. các cơ quan ngoại giao của Liên		
D. Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây		17 777 × 104513
	ền sớm nhất trên cả nước trong Cách mạ	ang thang Tam nam 1945 la
A. Bắc Ninh, Hải Dương, Hà Gian	C, ()	
B. Bắc Giang, Hải Dương, Hà Nội		
C. Bắc Giang, Hải Dương, Hà Tĩnh		
D. Bắc Ninh, Hải Phòng, Đà Nẵng		5 1: 1
- ,	ông và nổi dậy Xuân năm 1975 là chi	-
, , ,	hí Minh. C. Huế- Đà Nẵng.	D. Điện Biên Phủ.
	nevo 1954 quy định, giới tuyến quân s	
A. đèo Ngang (Quảng Bình).	B. sông Gianh (Quả	ing Bình).
C. vĩ tuyến 17.	D. vĩ tuyến 16.	
	ự phát triển "thần kì" của Nhật Bản tr	_
A. con người. B. kĩ thư		D. tài nguyên.
	nóa I nước Việt Nam Dân chủ Cộng họ	
A. danh sách Chính phủ liên hiệp l	, , ,	ầu tiên của nước Việt Nam mới.
C. quyết định cho lưu hành tiền Vi		y ban hành chính các cấp.
	ng, ngay sau Cách mạng tháng Tám th	nành công, Việt Nam Giải phóng
quân được chấn chỉnh và đối lại thành		
A. Cứu quốc quân.	B. Vệ quốc đoàn.	
C. Quân đội nhân dân Việt Nam.	D. Quân đội quốc g	
,	g ba trung tâm kinh tế - tài chính lớn co	, -
A. nửa sau thập kỉ 50 của thế kỉ XX		,
C. đầu thập niên 90 của thế kỉ XX.	D. giữa thập niên 90	0 của thế kỉ XX.
Câu 9. Năm 1991, sự tan rã của Liên	Xô đã tạo ra cho Mĩ một lợi thế mang	tính
A. bước ngoặt. B. quyết	định. C. tạm thời.	D. tức thời.
	nu đây của quân dân miền Nam Việt	Nam mở ra khả năng đánh bại
chiến lược "Chiến tranh đặc biệt" (19	51 – 1965) của đế quốc Mĩ?	
A. Âp Bắc (Mĩ Tho).	B. Bình Giã (Bà Rịa	a).
C. An Lão (Bình Định).	D. Ba Gia (Quảng N	Ngãi).
Câu 11. Sau Chiến tranh thế giới th	ứ hai, phong trào đấu tranh giành độ	c lập của nhân dân Môdămbích
Ănggôla nhằm đánh đổ ách thống trị	của thực dân nào sau đây?	
A. Pháp. B. Tây I	Ban Nha.	D. Anh.
Câu 12. Năm 1925, Nguyễn Ái Quố	c cùng một số nhà yêu nước Triều Ti	iên, Inđônêxia lập ra tổ chức nào
sau đây?		
A. Hội Việt Nam Cách mạng Than	h niên.	
B. Hội Liên hiệp các dân tộc bị áp	bức ở Á Đông.	
C. Việt Nam Quang phục hội.		
D. Hội Liên hiệp các dân tộc bị áp		
Câu 13. Sau chiến tranh thế giới thứ	nhất, giai cấp nào sau đây có đủ khả:	năng nắm ngọn cờ lãnh đạo cách
mạng Việt Nam?		
A. Nông dân. B. Tư sả	n. C. Công nhân.	D. Tiểu tư sản.
Câu 14. Trong chiến lược "Việt Nam	nóa chiến tranh" và "Đông Dương hóa	chiến tranh" (1969 – 1973), Mĩ đã
	o sau đây nhằm gây khó khăn cho cuộc	
A. Liên Xô, Đông Âu.	B. Lào, Campuchia.	_

D. Liên Xô, Trung Quốc.

Câu 15. Năm 1945, quốc gia nào sau đây ở khu vực Đông Nam Á tuyên bố độc lập?

A. Lào.	B. Thái lan.	C. Campuchia.	D. Miên Điện.
Câu 16: Một trong	g những mục đích của tổ chức Li	ên hợp quốc là	
A. mở rộng, thứ	ıc đẩy quan hệ hợp tác giữa các 1	nước thành viên.	
B. tạo điều kiện	n để nhân dân các nước tiến tới g	iành quyền tự trị.	
	c duy trì trật tự thế giới đa cực, n		
	thống nhất về tiền tệ giữa các nư		
	5-1911, Nguyễn Tất Thành rời bố		Gòn) để
A. đi tìm chân l		B. ra đi tìm đường	
C. học tập nâng	• •	D. đi trải nghiệm	
1,		O .	hệ phong kiến ở Việt Nam cuối thế
	cầu cho lịch sử dân tộc là phải	, 8,	. 1 8 .
	ường cứu nước mới.	B. tim ra phương	pháp đấu tranh mới.
	công nhân nắm quyền lãnh đạo.		g cộng sản ở Việt Nam.
•	nào sau đây là một trong những		
	hững mâu thuẫn chủ yếu trong x		reading many 10 1750.
	tược mối quan hệ giữa chống đế		iến
	ợc toàn bộ lực lương của cách m		icii.
	ợc động lực cơ bản của cách mại		tır sån
			hiện qua nội dung của Đại hội đại
	thứ III của Đảng Lao động Việt		
			. Dang laim dạo
	c hiện cuộc cách mạng dân tộc để		
_	i nhiệm vụ chiến lược cách mạng		
	c hiện cuộc cách mạng xã hội chi	<u> </u>	
	i phục kinh tế, hàn gắn vết thươn		^ 4 ² · /' 2 \$7'^4 \$1 1 1 ^ 1 \$
		ợi bước dau của công củ	ộc đổi mới ở Việt Nam hiện nay là
, ,	của Đảng Cộng sản Việt Nam.		
	yêu nước của dân tộc.		
	ủa cộng đồng quốc tế.		
	t của ba nước Đông Dương.	(1)	
			con người bước sang nền văn minh
A. nông nghiệp		C. công nghiệp.	D. thương mại.
		của quân dân Việt Nan	n đã làm thất bại bước đầu âm mưu
	g nhanh" của thực dân Pháp?		
A. Điện Biên P		B. Việt Bắc thu -	·
	ı - đông năm 1950.		u ở các đô thị phía Bắc vĩ tuyến 16.
		òi ngoại của Pháp và Nhậ	t Bản từ năm 1945 đến năm 1950 là
A. liên minh ch			
B. tham gia kế			
	n hệ với nhiều nước trên thế giớ	i.	
	ối quan hệ với các nước châu Á.		
Câu 25. Với việc	kí Hiệp định Pari (1973) về chấn	n dứt chiến tranh lập lại	hòa bình ở Việt Nam, nhân dân
Việt Nam căn bản	đã hoàn thành nhiệm vụ		
A. giải phóng d	ân tộc.	B. đánh cho Ngụy	nhào.
C. đánh cho Mì	cút.	D. đánh cho Mĩ cu	út, đánh cho Ngụy nhào.
Câu 26. Lực lượn	g xã hội nào sau đây ở Việt Nam	có số lượng tăng nhan	h nhất trong cuộc khai thác thuộc
	thực dân Pháp ở Đông Dương (-
A. Nông dân.	B. Tư sản.	C. Công nhân.	D. Tiểu tư sản.
	ách mạng Việt Nam, việc phát xít		nh không điều kiện (8-1945) đã
	ì trực tiếp vận động giải phóng d		
	ı khách quan thuận lợi cho Tổng		
	n thuận lợi cho khởi nghĩa từng p		
	no quân Đồng minh hỗ trợ nhân c		
	ggóp to lớn của Nguyễn Ái Quốc		lam ở thế kỉ XX là gì?
	nhân dân hoàn thành cách mạng		

- **B.** Phác thảo và hoàn thành hai ngọn cờ độc lập dân tộc, chủ nghĩa xã hội.
- C. Chuẩn bi và sáng lập Đảng Công sản Việt Nam và lãnh đạo cách mang.
- **D.** Lãnh đạo hoàn thành nhiệm vụ tư sản dân quyền và thổ địa cách mạng.

Câu 29. Trong thời kì 1936-1939, Chính phủ mới ở Pháp ban hành các chính sách tiến bộ ở thuộc địa đã giúp các cán bộ Đảng Cộng sản Đông Dương

A. hoạt động công khai, hợp pháp.

B. hoạt động công khai, bất hợp pháp.

C. hoạt động hợp pháp, nửa hợp pháp.

D. hoat đông công khai, bán công khai.

Câu 30. Điều kiện quyết định thắng lợi của cuộc cách mạng dân tộc dân chủ của nhân dân Trung Quốc (1946 - 1949) là

A. lực lượng cách mạng phát triển mạnh.

B. lực lượng Quốc dân đảng bị cô lập.

C. sự giúp đỡ to lớn của nhân dân thế giới.

D. sự cổ vũ của phong trào giải phóng dân tộc.

Câu 31. Sự kiện nào sau đây có ý nghĩa Nguyễn Ái Quốc chính thức tìm thấy con đường cứu nước đúng đắn cho dân tôc?

- A. Gửi bản Yêu sách của nhân dân An Nam đến Hội nghị Véc-xai.
- **B.** Đọc bản Sơ thảo luận cương của Lênin về vấn đề dân tộc và thuộc địa.
- C. Bỏ phiếu gia nhập Quốc tế Cộng sản và tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp.
- **D.** Tham gia sáng lập Hội Liên hiệp thuộc địa ở Pa-ri và làm chủ bút báo Người cùng khổ.

Câu 32. Phong trào dân chủ 1936 - 1939 ở Việt Nam không có đặc điểm nào sau đây?

A. Hình thức đấu tranh phong phú.

B. Lực lượng tham gia đông đảo.

C. Mục tiêu đấu tranh triệt để.

D. Đấu tranh công khai, hợp pháp.

Câu 33. Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam diễn ra thắng lợi nhanh chóng trên cơ sở kết hợp điều kiện khách quan và chủ quan, trong đó điều kiện chủ quan giữ vai trò

A. đặc biệt.

B. cần thiết.

C. quyết định.

D. quan trọng.

Câu 34. Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa kí với Chính phủ Pháp Hiệp định Sơ bộ (6-3-1946) và Tạm ước (14-9-1946) nhằm

- A. có thêm thời gian hòa bình để chuẩn bị lực lượng.
- B. tập trung đánh đuổi quân Trung Hoa Dân quốc.
- C. có điều kiện chống thực dân Anh ở miền Nam.
- **D.** hạn chế sự can thiệp của đế quốc Mĩ.

Câu 35. Điểm chung về hoạt động quân sự của quân dân Việt Nam trong các chiến dịch Việt Bắc thu - đông năm 1947 và Biên giới thu - đông năm 1950 là có sự kết hợp giữa

- A. đánh điểm diệt viên và đánh vân đông.
- **B.** chiến trường chính và vùng sau lưng địch.
- C. tiến công quân sự và nổi dậy của nhân dân.
- **D.** bao vây, đánh lấn và đánh công kiên.

Câu 36. Một điểm khác của Đại hội đại biểu lần thứ III (9 - 1960) của Đảng Lao động Việt Nam so với Đại hội đại biểu lần thứ II (2 - 1951) của Đảng Cộng sản Đông Dương là đã

- A. giương cao ngọn cờ độc lập dân tộc.
- **B.** tiến hành tổng kết kinh nghiệm lãnh đạo của Đảng.
- C. đề ra mục tiêu của cách mạng trong thời kì đổi mới.
- **D.** xác định nhiệm vụ cách mang của hai miền Nam Bắc.

Câu 37. Điểm giống nhau giữa Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam và cuộc nội chiến (1946 – 1949) ở Trung Quốc là đều

- A. góp phần vào thắng lợi chung của phe đồng minh chống phát xít.
- **B.** thiết lập một tổ chức nhà nước mới theo chính thể cộng hòa.
- C. lật đổ chế độ phong kiến, đưa nhân dân lên nắm chính quyền.
- **D.** xóa bỏ ách cai tri trực tiếp của thực dân, để quốc.

Câu 38. Phong trào cách mạng 1930 - 1931, phong trào dân chủ 1936 - 1939 và phong trào giải phóng dân tôc 1939 - 1945 đều khẳng đinh thực tiễn

- A. sử dụng hình thức đấu tranh phong phú và quyết liệt.
- **B.** hướng đến mục tiêu đấu tranh là giải phóng dân tôc.
- C. giải quyết đồng thời vấn đề dân tộc và dân chủ.
- **D.** tập trung nhiệm vụ trước mắt là giải phóng dân tộc.

- **Câu 39.** Việc thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam trong thời kì kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954) đã khẳng định một trong những qui luật của lịch sử Việt Nam là
 - A. kháng chiến và kiến quốc.
 - **B.** xây dựng kinh tế luôn đi liền với bảo vệ đất nước.
 - C. dựng nước luôn gắn liền với giữ nước.
 - **D.** đấu tranh chính trị luôn kết hợp đấu tranh vũ trang.
- **Câu 40.** Phương pháp cách mạng của tổ chức Việt Nam Quốc dân đảng (1927) với phương pháp hoạt động của những tổ chức yêu nước cách mạng do Phan Bội Châu thành lập những năm đầu của thế kỷ XX đều
 - A. tập hợp lực lượng gồm nhiều tầng lớp trong xã hội.
 - B. khuynh hướng cách mạng vô sản.
 - C. chủ trương cầu viện sự giúp đỡ từ bên ngoài.
 - D. sử dụng cách mạng bạo lực.

ĐÁP ÁN

1. C	2. C	3. B	4. C	5. A	6. A	7. B	8. B	9. C	10. A
11. C	12. B	13. C	14. D	15. A	16. A	17. B	18. A	19. B	20. B
21. A	22. B	23. D	24. A	25. C	26. C	27. B	28. C	29. A	30. A
31. B	32. C	33. C	34. A	35. B	36. D	37. B	38. B	39. C	40. D

ĐÁP ÁN CHI TIẾT

Câu 2. Bốn tỉnh giành được chính quyền ở tỉnh lị sớm nhất trên cả nước trong Cách mạng tháng Tám năm 1945 là

- Chon đáp án C

- SGK Lịch sử lớp 12, Nxb Giáo dục, HN năm 2009, trang 116.
- Ngày 18-8-1945 nhân dân Bắc Giang, Hải Dương, Hà Tĩnh, Quảng Nam ở tỉnh lị sớm nhất trên cả nước trong Cách mạng tháng Tám năm 1945.

Câu 10. Chiến thắng quân sự của quân dân miền Nam Việt Nam mở ra khả năng đánh bại chiến lược "Chiến tranh đặc biệt" (1961 – 1965) của đế quốc Mĩ là

- Chon đáp án A

- SGK Lịch sử lớp 12, Nxb Giáo dục, HN năm 2009, trang 170.
- Chiến thắng quân sự của quân dân miền Nam Việt Nam mở ra khả năng đánh bại chiến lược "Chiến tranh đặc biệt" (1961 1965) của đế quốc Mĩ là Ấp Bắc (Mĩ Tho).

Câu 19. Nội dung nào sau đây là một trong những điểm tích cực của Luận cương tháng 10-1930?

- Chọn đáp án B. Cụ thể hóa được mối quan hệ giữa chống đế quốc và chống phong kiến.
- SGK Lịch sử lớp 12, Nxb Giáo dục, HN năm 2009, trang 94-95.
- Luận cương xác định hai nhiệm vụ chiến lược của cách mạng là đánh đổ phong kiến và đánh đổ đế quốc. Hai nhiệm vụ này có mối quan hệ khẳng khít với nhau -> Cụ thể hóa được mối quan hệ giữa chống đế quốc và chống phong kiến.

Câu 20. Đặc điểm lớn nhất của cách mạng Việt Nam thời kì 1954 - 1975 thể hiện qua nội dung của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng Lao động Việt Nam (9 - 1960) là một Đảng lãnh đạo

- Chọn đáp án B. đồng thời hai nhiệm vụ chiến lược cách mạng ở hai miền đất nước.
- SGK Lịch sử lớp 12, Nxb Giáo dục, HN năm 2009, trang 165-166.
- Đặc điểm lớn nhất của cách mạng Việt Nam thời kì 1954-1975 thể hiện qua nội dung của Đại hội đại biểu toàn quốc làn thứ III của Đảng Lao động Việt Nam (9-1960) là một Đảng lãnh đạo đồng thời hai nhiệm vụ chiến lược cách mạng ở hai miền đất nước.

Câu 21: Nguyên nhân quyết định đến những thắng lợi bước đầu của công cuộc đổi mới ở Việt Nam hiện nay là

- Chọn đáp án A. sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam.
- SGK Lich sử lớp 12, Nxb Giáo duc, HN năm 2009, trang 219 220.
- Nguyên nhân quyết định đến những thắng lợi bước đầu của công cuộc đổi mới ở Việt Nam hiện nay là sự lãnh đao của Đảng Công sản Việt Nam.

Câu 23. Trong thời kì 1945-1954, chiến thắng nào của quân dân Việt Nam đã làm thất bại bước đầu âm mưu "đánh nhanh, thắng nhanh" của thực dân Pháp?

- Chọn đáp án D. Cuộc chiến đấu ở các đô thị phía Bắc vĩ tuyến 16.
- SGK Lịch sử lớp 12, Nxb Giáo dục, HN năm 2009, trang 132.

- Trong thời kì 1945-1954, chiến thắng ở cuộc chiến đấu ở các đô thị phía Bắc vĩ tuyến 16 của quân dân Việt Nam đã làm thất bại bước đầu âm mưu "đánh nhanh, thắng nhanh" của thực dân Pháp.
- Câu 24. Điểm giống nhau cơ bản trong chính sách đối ngoại của Pháp và Nhật Bản từ năm 1945 đến năm 1950 là Chọn đáp án A. liên minh chặt chẽ với Mĩ.
- Điểm giống nhau cơ bản trong chính sách đối ngoại của Pháp và Nhật Bản từ năm 1945 đến năm 1950 là liên minh chặt chẽ với Mĩ.

Câu 25. Với việc kí Hiệp định Pari (1973) về chấm dứt chiến tranh lập lại hòa bình ở Việt Nam, nhân dân Việt Nam căn bản đã hoàn thành nhiệm vụ

- Chọn đáp án C. đánh cho Mĩ cút.
- SGK Lịch sử lớp 12, Nxb Giáo dục, HN năm 2009, trang 187.
- Hiệp định Pari (1973) về chấm dứt chiến tranh lập lại hòa bình ở Việt Nam qui định: Hoa Kì rút hết quân đội của mình và quân các nước đồng minh,-> "Mĩ cút).

Câu 27. Đối với cách mạng Việt Nam, việc phát xít Nhật đầu hàng Đồng minh không điều kiện (8-1945) đã

- Chọn đáp án B. tạo điều kiện khách quan thuận lợi cho Tổng khởi nghĩa.
- SGK Lịch sử lớp 12, Nxb Giáo dục, HN năm 2009, trang 115.
- Đối với cách mạng Việt Nam, việc phát xít Nhật đầu hàng Đồng minh không điều kiện (8-1945) đã tạo điều kiện khách quan thuận lợi cho Tổng khởi nghĩa.

Câu 28. Một đóng góp to lớn của Nguyễn Ái Quốc cho cách mạng Việt Nam ở thế kỉ XX là gì?

- **Chọn đáp án C.** Chuẩn bị và sáng lập Đảng Cộng sản Việt Nam và lãnh đạo cách mang.
- Một đóng góp to lớn của Nguyễn Ái Quốc cho cách mạng Việt Nam ở thế kỉ XX là chuẩn bị và sáng lập Đảng Công sản Việt Nam và lãnh đao cách mạng.

Câu 29. Trong thời kì 1936 -1939, Chính phủ mới ở Pháp ban hành các chính sách tiến bộ ở thuộc địa đã giúp các cán bộ Đảng Cộng sản Đông Dương

- Chọn đáp án A. hoạt động công khai, hợp pháp.
- SGK Lịch sử lớp 12, Nxb Giáo dục, HN năm 2009, trang 98.
- Trong thời kì 1936 -1939, Chính phủ mới ở Pháp ban hành các chính sách tiến bộ ở thuộc địa đã giúp các cán bộ Đảng Cộng sản Đông Dương hoạt động công khai, hợp pháp.

Câu 30. Điều kiện quyết định thắng lợi của cuộc cách mạng dân tộc dân chủ của nhân dân Trung Quốc (1946 - 1949) là

- Chọn đáp án A. lực lượng cách mạng phát triển mạnh.
- Điều kiện quyết định thắng lợi của cuộc cách mạng dân tộc dân chủ của nhân dân Trung Quốc (1946 1949) là lực lượng cách mạng phát triển mạnh.

Câu 31. Sự kiện nào sau đây có ý nghĩa Nguyễn Ái Quốc chính thức tìm thấy con đường cứu nước đúng đắn cho dân tộc?

- Chọn đáp án B. Đọc bản Sơ thảo luận cương của Lênin về vấn đề dân tộc và thuộc địa.
- SGK Lịch sử lớp 12, Nxb Giáo dục, HN năm 2009, trang 81.
- Sự kiện Nguyễn Ái Quốc đọc bản *Sơ thảo luận cương của Lênin về vấn đề dân tộc và thuộc địa* (7/1920) có ý nghĩa chính thức tìm thấy con đường cứu nước đúng đắn cho dân tộc.

Câu 32. Phong trào dân chủ 1936 - 1939 ở Việt Nam không có đặc điểm nào sau đây?

- Chọn đáp án C. Mục tiêu đấu tranh triệt để.
- SGK Lịch sử lớp 12, Nxb Giáo dục, HN năm 2009, trang 99-100.
- Phong trào dân chủ 1936 1939 ở Việt Nam **không** có đặc điểm mục tiêu đấu tranh triệt để.

Câu 33. Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam diễn ra thắng lợi nhanh chóng trên cơ sở kết hợp điều kiện khách quan và chủ quan, trong đó điều kiện chủ quan giữ vai trò

- Chọn đáp án C. quyết định.
- SGK Lịch sử lớp 12, Nxb Giáo dục, HN năm 2009, trang 81.
- Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam diễn ra thắng lợi nhanh chóng trên cơ sở kết hợp điều kiện khách quan và chủ quan, trong đó điều kiện chủ quan giữ vai trò quyết định.

Câu 34. Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa kí với Chính phủ Pháp Hiệp định Sơ bộ (6-3-1946) và Tạm ước (14-9-1946) nhằm

- Chọn đáp án A. có thêm thời gian hòa bình để chuẩn bị lực lượng.
- SGK Lịch sử lớp 12, Nxb Giáo dục, HN năm 2009, trang 128-129.

- Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa kí với Chính phủ Pháp Hiệp định Sơ bộ (6-3-1946) và Tạm ước (14-9-1946) nhằm có thêm thời gian hòa bình để chuẩn bị lực lượng.
- **Câu 35.** Điểm chung về hoạt động quân sự của quân dân Việt Nam trong các chiến dịch Việt Bắc thu đông năm 1947 và Biên giới thu đông năm 1950 là có sự kết hợp giữa
- Chọn đáp án B. chiến trường chính và vùng sau lưng địch.
- Điểm chung về hoạt động quân sự của quân dân Việt Nam trong các chiến dịch Việt Bắc thu đông năm 1947 và Biên giới thu đông năm 1950 là có sự kết hợp giữa chiến trường chính và vùng sau lưng địch.
- **Câu 36.** Một điểm khác của Đại hội đại biểu lần thứ III (9 1960) của Đảng Lao động Việt Nam so với Đại hội đại biểu lần thứ II (2 1951) của Đảng Cộng sản Đông Dương là đã
- Chọn đáp án D. xác định nhiệm vụ cách mạng của hai miền Nam Bắc.
- Một điểm khác của Đại hội đại biểu lần thứ III (9 1960) của Đảng Lao động Việt Nam so với Đại hội đại biểu lần thứ II (2 1951) của Đảng Cộng sản Đông Dương là đã xác định nhiệm vụ cách mạng của hai miền Nam Bắc.
- **Câu 37.** Điểm giống nhau giữa Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam và cuộc nội chiến (1946 1949) ở Trung Quốc là đều
- Chọn đáp án B. thiết lập một tổ chức nhà nước mới theo chính thể cộng hòa.
- Điểm giống nhau giữa Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam và cuộc nội chiến (1946 1949) ở Trung Quốc là đều thiết lập một tổ chức nhà nước mới theo chính thể cộng hòa.
- **Câu 38.** Phong trào cách mạng 1930 1931, phong trào dân chủ 1936 1939 và phong trào giải phóng dân tộc 1939 1945 đều khẳng định thực tiễn
- Chọn đáp án B. hướng đến mục tiêu đấu tranh là giải phóng dân tộc.
- Phong trào cách mạng 1930 1931, phong trào dân chủ 1936 1939 và phong trào giải phóng dân tộc 1939 1945 đều khẳng định thực tiễn hướng đến mục tiêu đấu tranh là giải phóng dân tộc.
- **Câu 39.** Việc thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam trong thời kì kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954) đã khẳng định một trong những qui luật của lịch sử Việt Nam là
- Chọn đáp án C. dựng nước luôn gắn liền với giữ nước.
- Việc thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam trong thời kì kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954) đã khẳng định một trong những qui luật của lịch sử Việt Nam là dựng nước luôn gắn liền với giữ nước.
- **Câu 40.** Phương pháp cách mạng của tổ chức Việt Nam Quốc dân đảng (1927) với phương pháp hoạt động của những tổ chức yêu nước cách mạng do Phan Bội Châu thành lập những năm đầu của thế kỷ XX đều
 - Chọn đáp án D. sử dụng cách mạng bạo lực.
- Phương pháp cách mạng của tổ chức Việt Nam Quốc dân đảng (1927) với phương pháp hoạt động của những tổ chức yêu nước cách mạng do Phan Bội Châu thành lập những năm đầu của thế kỷ XX đều sử dụng cách mạng bạo lực.